

BÙI THỊ KIM TUYẾN

MODULE MN

17

**LẬP KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TRẺ 3 - 36 THÁNG TUỔI**



A. GIỚI THIỆU

Xây dựng kế hoạch nhằm thực hiện mục tiêu, nội dung của chương trình giáo dục mầm non.

Xây dựng kế hoạch là lựa chọn mục tiêu, nội dung, phương pháp phù hợp với đặc điểm của trẻ, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của trường lớp, điều kiện môi trường tự nhiên của địa phương và văn hoá – xã hội của dân tộc, của vùng miền.

Ngoài ra, *xây dựng kế hoạch* sẽ giúp cho giáo viên chủ động trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục, giúp trẻ phát triển theo mục tiêu, yêu cầu đề ra và phù hợp với nhu cầu phát triển của trẻ.

Ở nhà trẻ, mỗi độ tuổi, mỗi đứa trẻ có những nhu cầu và đặc điểm rất khác nhau, cho nên việc xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ 3 – 36 tháng tuổi là quan tâm đến việc tổ chức cho trẻ hoạt động tập luyện, vui chơi, ăn, ngủ, vệ sinh theo kế hoạch.

Khi xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ nhà trẻ, cần chú ý đến khả năng phát triển tâm sinh lý cụ thể của cá nhân từng trẻ, đặc biệt là sự phát triển về ngôn ngữ và vận động; nắm vững nội dung giáo dục thuộc các lĩnh vực phát triển theo chương trình giáo dục ở độ tuổi này; xây dựng kế hoạch hoạt động chơi – tập có chủ định và hoạt động ở mọi lúc mọi nơi cho từng nhóm trẻ có cùng tháng tuổi. Giáo viên lựa chọn các hoạt động phù hợp với sự phát triển của từng nhóm trẻ.



B. MỤC TIÊU

Sau khi học xong module này, người học có thể:

1. Phân tích và đánh giá được các loại kế hoạch giáo dục trẻ 3 – 36 tháng tuổi: kế hoạch năm, kế hoạch tháng, kế hoạch tuần và kế hoạch ngày.
2. Xác định được mục tiêu, nội dung, biết thiết kế hoạt động giáo dục, chuẩn bị đồ dùng, phương tiện giáo dục, xác định thời gian, không gian thực hiện, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch.
3. Thực hiện lập kế hoạch giáo dục cho trẻ 3 – 36 tháng tuổi theo Chương trình Giáo dục Mầm non.



C. NỘI DUNG

1. Nghiên cứu tài liệu Chương trình Giáo dục Mầm non và nêu mục tiêu, nội dung giáo dục trẻ 3– 36 tháng tuổi.
2. Trao đổi, thảo luận nhóm về các loại kế hoạch giáo dục trẻ nhà trẻ 3 – 36 tháng tuổi.
3. Trao đổi, thảo luận nhóm về cách xác định mục tiêu, nội dung, chuẩn bị đồ dùng, phương tiện giáo dục, xác định thời gian, không gian thực hiện.
4. Trao đổi, thảo luận và thực hành thiết kế hoạt động giáo dục cho trẻ 3 – 36 tháng tuổi.
5. Trao đổi, thảo luận về đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục.



D. CÁC HOẠT ĐỘNG

HOẠT ĐỘNG 1. Tìm hiểu mục đích và nhiệm vụ của giáo viên mầm non trong việc lập kế hoạch giáo dục

1.1. Mục đích của việc lập kế hoạch giáo dục

Bạn đã từng lập kế hoạch giáo dục. Vậy mục đích của việc lập kế hoạch giáo dục là gì? Bạn hãy viết ra mục đích của việc lập kế hoạch giáo dục để trả lời cho bài tập sau:

Bài tập 1: Mục đích của việc lập kế hoạch giáo dục là gì?

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Hãy đối chiếu những điều bạn đã viết ra với các thông tin phản hồi dưới đây:

Lập kế hoạch giáo dục nhằm cụ thể hoá nội dung và các hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm của trẻ trong trường mầm non, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của trường lớp, với điều kiện môi trường tự nhiên của địa phương và văn hoá của dân tộc.

Lập kế hoạch giúp giáo viên thực hiện mục tiêu đầy đủ và có hệ thống, giúp giáo viên dự kiến trước nội dung, thời gian và chủ động trong việc tiến hành tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục và giúp trẻ phát triển theo mục tiêu yêu cầu đã đề ra.

Thông qua việc lập kế hoạch, cán bộ quản lý có thể hỗ trợ giáo viên trước khi giáo viên tiến hành các hoạt động giáo dục và giảng dạy, hỗ trợ các ý tưởng sáng tạo của giáo viên và tạo điều kiện để họ thực hiện. Các giáo viên khác có thể chia sẻ kinh nghiệm, thông tin và cộng tác chặt chẽ để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

1.2. Nhiệm vụ của giáo viên mầm non trong quá trình lập kế hoạch giáo dục

Để lập được kế hoạch giáo dục phù hợp với trẻ, giáo viên mầm non cần phải làm gì? Bạn hãy kiểm tra lại bằng cách thực hiện bài tập sau:

Bài tập 2: Nêu nhiệm vụ của giáo viên mầm non trong quá trình lập kế hoạch giáo dục.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

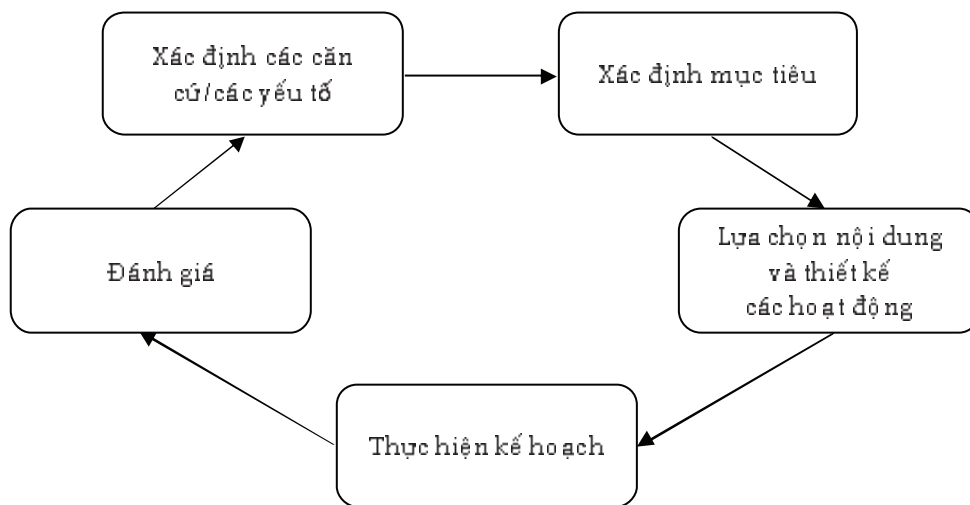
Hãy đối chiếu những điều bạn đã viết ra với các thông tin phản hồi dưới đây:

- *Thứ nhất, đánh giá mức độ phát triển của mỗi trẻ và quyết định làm thế nào để trợ giúp và hiểu được những gì trẻ nhà trẻ có thể học được.*

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Bạn hãy đối chiếu những hiểu biết của mình với thông tin phản hồi dưới đây:

Lập kế hoạch giáo dục là giáo viên phải xác định được mục tiêu giáo dục cho nhóm lớp mình căn cứ trên các cơ sở, các yếu tố, các nhu cầu thực tế. Từ đó, lựa chọn các nội dung phù hợp và thiết kế các hoạt động để triển khai các nội dung. Sau khi thực hiện kế hoạch, giáo viên sẽ xem xét, đánh giá để điều chỉnh kế hoạch tiếp theo. Quy trình đó có thể được khái quát bằng sơ đồ sau:



Như vậy, kế hoạch giáo dục trẻ là của giáo viên. Các kế hoạch có thể rất khác nhau trong cùng một trường, một khối lớp vì phụ thuộc vào trình độ phát triển của trẻ lớp đó; phụ thuộc vào kinh nghiệm, trình độ của mỗi giáo viên. Kế hoạch là dự kiến, do đó nó có thể thay đổi trong những điều kiện và hoàn cảnh cụ thể.

2.2. Các loại kế hoạch giáo dục

Bài tập 4: Hãy nhớ lại và viết ra các loại kế hoạch giáo dục mà bạn đã thực hiện.

- Kế hoạch dài hạn:

- Kế hoạch ngắn hạn:

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Hãy so sánh các loại kế hoạch giáo dục bạn đã nêu ra với các thông tin phản hồi dưới đây:

- * Kế hoạch dài hạn:
 - *Kế hoạch hàng năm*: Kế hoạch giáo dục bao trùm lên cả 1 năm học gồm mục tiêu, nội dung, các sự kiện được thực hiện trong năm học. Kế hoạch năm do BGH nhà trường dựa trên khung kế hoạch năm của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo và điều kiện thực tế của trường, của trẻ để xây dựng vào đầu năm học. Trong kế hoạch năm, kế hoạch giáo dục trẻ có các nội dung:
 - + Xác định mục tiêu, nội dung các lĩnh vực phát triển phù hợp với độ tuổi của nhóm trẻ, số lượng trẻ, tỉ lệ bé trai, bé gái,...
 - + Dự kiến các chủ đề (với nhóm trẻ từ 24 tháng tuổi trở lên) cho năm học phù hợp với trẻ, với điều kiện, với các sự kiện, hoàn cảnh của trường, địa phương, với các thay đổi của thiên nhiên, mùa,...

Từ kế hoạch năm, giáo viên sẽ xây dựng kế hoạch tháng, tuần và ngày cho lớp mình.

- *Kế hoạch hàng tháng*: Kế hoạch giáo dục bao trùm lên 1 tháng, cụ thể hoá các nội dung giáo dục nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục theo các lĩnh vực phát triển, được thực hiện qua các hoạt động học, khám phá, trải nghiệm, vui chơi của trẻ trong 1 tháng hoặc 1 chủ đề cụ thể.

- * Kế hoạch ngắn hạn:
 - *Kế hoạch hàng tuần*: Kế hoạch giáo dục bao trùm lên 1 tuần và được lập một cách cụ thể nhằm đưa kế hoạch tháng vào thực hiện, chú ý đến sự liên tục của cuộc sống.
 - *Kế hoạch hàng ngày*: Kế hoạch giáo dục bao trùm lên 1 ngày và diễn tả chi tiết cuộc sống của trẻ ở trường.

Kế hoạch tuần, ngày là sự sắp xếp các hoạt động học, khám phá, trải nghiệm, vui chơi của trẻ (ở các lĩnh vực phát triển) vào các ngày trong tuần và các thời điểm trong ngày nhằm triển khai một, hai nội dung của tháng/của chủ đề.

2.3. Căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ nhà trẻ

Bài tập 5: Khi xây dựng kế hoạch giáo dục, bạn thường căn cứ trên những cơ sở nào? Hãy nêu những căn cứ cơ bản.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Đối chiếu những căn cứ của bạn với các thông tin phản hồi dưới đây:

Để lập được kế hoạch giáo dục, giáo viên cần nắm vững:

- Chương trình giáo dục mầm non (Phần Nhà trẻ): Nội dung chương trình được xây dựng theo các lĩnh vực, theo từng độ tuổi. Giáo viên cần cụ thể các nội dung này.
- + Ví dụ 1: Từ nội dung trong chương trình “Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn”, giáo viên cần xem xét những vật dụng, đồ dùng,... nào trong nhóm, lớp có thể gây nguy hiểm cho trẻ; những địa điểm nào xung quanh trường có thể gây nguy hiểm cho trẻ (ao, hồ, đường, bậc thang,...); những hành vi nào là nguy hiểm đối với trẻ,... để đưa vào kế hoạch giáo dục trẻ.
- + Ví dụ 2: Lĩnh vực nhận thức: Trong chương trình có nội dung “Nhận biết các đồ dùng, đồ chơi quen thuộc”, giáo viên cần đưa vào kế hoạch cụ thể các đồ vật nào, đồ chơi nào có trong nhóm lớp, có ở gia đình để cho trẻ có thể sử dụng các giác quan để khám phá chúng.
- Điều kiện thực tế của nhóm/lớp:
 - + Sự phát triển của từng trẻ trong nhóm: Sự phát triển của trẻ lứa tuổi nhà trẻ rất khác nhau, cho nên khi lập kế hoạch giáo dục, giáo viên phải nắm rõ sự phát triển của từng trẻ trong nhóm.
 - + Số lượng trẻ / giáo viên, số lượng trẻ trong nhóm/lớp.
 - + Cơ sở vật chất: phòng nhóm, sân chơi, thiết bị, nguyên vật liệu, đồ dùng và đồ chơi.

- + Sự tham gia của cha mẹ vào việc chăm sóc, giáo dục trẻ.
- + Trình độ, khả năng tổ chức của giáo viên.
- Điều kiện vùng miền và thực tế của địa phương (thiên nhiên, xã hội, các sự kiện lễ hội,...).

TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Sau khi đối chiếu với những thông tin phản hồi các nội dung hoạt động, bạn có thể trình bày lại:

- Lập kế hoạch giáo dục là:
 - Các loại kế hoạch giáo dục:
 - Những căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ nhà trẻ:

Hoạt động 3. Thực hành lập kế hoạch giáo dục trẻ 3 – 12 tháng tuổi

3.1. Các yêu cầu về lập kế hoạch giáo dục trẻ 3 – 12 tháng tuổi

Mỗi độ tuổi có những yêu cầu riêng về lập kế hoạch giáo dục. Bạn hãy kiểm tra lại những yêu cầu khi lập kế hoạch giáo dục trẻ 3 – 12 tháng tuổi bằng cách thực hiện bài tập sau:

- Lập kế hoạch giáo dục không chỉ chú ý đến nội dung giáo dục theo tháng tuổi mà đặc biệt cần chú ý đến *khả năng phát triển tâm vận động cụ thể của từng trẻ*.
- Kế hoạch giáo dục phải có đầy đủ các nội dung giáo dục phát triển thể chất, phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ, phát triển tình cảm xã hội và được thể hiện trong thời gian chơi – tập có chủ định và chơi – tập ở mọi lúc, mọi nơi.
- Kế hoạch giáo dục chơi – tập có chủ định cho trẻ 3 – 12 tháng tuổi được xây dựng theo kế hoạch cho từng nhóm trẻ có cùng độ tuổi. Nghĩa là mỗi nhóm trẻ cùng tháng tuổi sẽ có chương trình hoạt động riêng do giáo viên lựa chọn, phù hợp với kinh nghiệm mà trẻ đã có và tiến hành hàng ngày với trẻ dưới hình thức 1 trẻ / 1 giáo viên.
- Lập kế hoạch cho nhóm trẻ có cùng trình độ phát triển (ví dụ: nhóm những trẻ biết trườn, nhóm những trẻ biết bò, những trẻ biết đứng, đi men). Với mỗi bài chơi – tập có chủ định, trẻ được tập hàng ngày. Giáo viên điều chỉnh thời lượng tập, mỗi nội dung phụ thuộc vào sự phát triển tâm vận động của trẻ.
- Để hiểu rõ sự phát triển của trẻ giúp cho việc điều chỉnh kế hoạch giáo dục một cách kịp thời, trong nhóm nên phân công mỗi giáo viên phụ trách một số trẻ nhất định (không quá 5 trẻ / 1 giáo viên).

3.2. Lập kế hoạch giáo dục cho trẻ 3 – 12 tháng tuổi

Bạn hãy đọc đoạn văn bản dưới đây để hoàn thành bài tập phía dưới:

Kế hoạch giáo dục cho trẻ từ 3 – 12 tháng tuổi được xây dựng theo từng tháng tuổi và theo sự phát triển của từng trẻ.

Tháng tuổi	Chơi – tập có chủ định	Chơi – tập mọi lúc, mọi nơi
3 tháng tuổi	<ul style="list-style-type: none"> – Thể dục – vận động: Nằm ngửa, bắt chéo tay trước ngực, chân co chân duỗi; nằm sấp tập ngẩng đầu. – Kết hợp nói chuyện âu yếm với trẻ bằng các ngữ điệu khác nhau. 	<ul style="list-style-type: none"> – Trong sinh hoạt hàng ngày, giáo viên thường xuyên vuốt ve, nói chuyện âu yếm với trẻ bằng các ngữ điệu khác nhau. – Đọc các bài đồng dao, ca dao, hát ru cho trẻ nghe.

Tháng tuổi	Chơi – tập có chủ định	Chơi – tập mọi lúc, mọi nơi
4 tháng tuổi	<ul style="list-style-type: none"> – Thể dục – vận động: Nằm ngửa, bắt chéo tay trước ngực, co duỗi đều 2 chân, tập lấy sấp. – Kết hợp cho trẻ phân biệt các âm thanh khác nhau của đồ vật, đồ chơi, nghe bài hát vui nhộn. Cho trẻ cầm, nắm, lắc đồ chơi; nhìn theo vật chuyển động. 	<ul style="list-style-type: none"> – Cho trẻ nghe các âm thanh khác nhau của đồ vật, đồ chơi. – Chơi: Ồ oà, Chi chi chành chành, tìm nơi phát ra âm thanh, chơi với đồ chơi ở các tư thế khác nhau. – Nhìn theo vật chuyển động; với, cầm, nắm, lắc đồ chơi.
5 tháng tuổi	<ul style="list-style-type: none"> – Thể dục – vận động: Nằm ngửa, tay co tay duỗi, chân co chân duỗi; đứng nhún nhảy; tập trườn. – Cầm, nắm, lắc, chuyển đồ chơi từ tay này sang tay kia. – Nói chuyện với trẻ, gọi tên trẻ, hát cho trẻ nghe. 	
7 tháng tuổi	<ul style="list-style-type: none"> – Thể dục – vận động: Ngồi, tay co tay duỗi; nằm ngửa, co duỗi đều 2 chân; tập bò. – Ngồi, cầm, nắm, nhặt đồ chơi. – Nói chuyện âu yếm với trẻ, dạy trẻ làm một số động tác theo yêu cầu của người lớn. 	<ul style="list-style-type: none"> – Hàng ngày thường xuyên nói chuyện, khuyến khích trẻ phát âm. – Dạy trẻ nhận biết tên gọi một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc, một số bộ phận trên khuôn mặt. – Cho trẻ nghe hát, đọc thơ và các âm thanh khác nhau. – Cho trẻ xem sách, tranh, ảnh. – Cho trẻ trườn, bò đến với đồ chơi. Cầm, nắm, lắc, gõ, buông, thả đồ chơi. – Trò chơi:
9 tháng tuổi	<ul style="list-style-type: none"> – Thể dục – vận động: Ngồi, tay co tay duỗi; nằm ngửa, co duỗi đều 2 chân; bò theo hướng thẳng; đứng vịn đi men. – Nhặt đồ chơi, bỏ vào lấy ra và . – Dạy trẻ nhận biết tên một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. 	

Tháng tuổi	Chơi – tập có chủ định	Chơi – tập mọi lúc, mọi nơi
		+ Ú oà. + Soi gương. + Vỗ tay, vẩy tay.
11 tháng tuổi	<ul style="list-style-type: none"> – Thể dục– vận động: Ngồi, đưa tay ra mọi phía; chuyển từ ngồi sang nằm; nằm, ngửa nâng 2 chân duỗi thẳng; tập đi. – Tháo lắp vòng, xếp chồng đồ vật lên nhau. – Dạy trẻ nhận biết và gọi tên đồ vật: bóng, gà,... 	<ul style="list-style-type: none"> – Cho trẻ nghe bài hát có giai điệu vui và êm dịu, khuyến khích trẻ tham gia tích cực cùng cô khi nghe hát (vẩy tay, lắc người, vỗ tay). – Cho trẻ tập đứng vịn, đi men, tập chững, tập đi. – Trẻ chơi tự khám phá cơ thể, nhặt đồ chơi bỏ vào và lấy ra, đẩy lăn khối tròn, xếp chồng các vật lên nhau, đóng mở nắp hộp, tháo và lắp vòng có giá đỡ. – Chơi các trò chơi: <ul style="list-style-type: none"> + Hoan hô. + Múa khéo. + Chi chi chành chành.

Như vậy, khi lập kế hoạch, giáo viên cần lưu ý:

- Trẻ được tập hằng ngày bài chơi– tập có chủ định. Giáo viên điều chỉnh thời lượng tập, mỗi nội dung phụ thuộc vào sự phát triển tâm vận động của trẻ.
- Để hiểu rõ sự phát triển của trẻ giúp cho việc điều chỉnh kế hoạch giáo dục một cách kịp thời, trong nhóm nên phân công mỗi giáo viên phụ trách một số trẻ nhất định (không quá 5 trẻ/1 giáo viên).

Bài tập 7: Dựa vào ví dụ trên, bạn hãy thiết kế kế hoạch giáo dục 1 tháng cho 1 bé cụ thể trong độ tuổi 6 – 12 tháng.

Vì vậy, khi xây dựng kế hoạch giáo dục giáo viên cần chú ý:

- Kế hoạch giáo dục phải có các nội dung giáo dục theo chương trình giáo dục: phát triển thể chất, phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ, phát triển tình cảm xã hội.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục không chỉ chú ý đến nội dung giáo dục theo độ tuổi trong chương trình mà phải đặc biệt chú ý đến khả năng phát triển tâm sinh lý cụ thể của cá nhân từng trẻ.
- Kế hoạch giáo dục chơi- tập có chủ định cho trẻ 12 – 24 tháng tuổi được xây dựng theo kế hoạch cho từng nhóm trẻ có cùng tháng tuổi. Nghĩa là mỗi nhóm trẻ trong cùng tháng tuổi sẽ có chương trình hoạt động riêng do giáo viên lựa chọn, phù hợp với kinh nghiệm mà trẻ đã có và tiến hành hàng ngày với trẻ dưới hình thức 1 nhóm 3 – 5 trẻ / 1 cô.
- Lập kế hoạch giáo dục cần có các hoạt động chơi- tập ở mọi lúc, mọi nơi và hoạt động chơi- tập có chủ định.
- Kế hoạch giáo dục cho trẻ ở lứa tuổi này được xây dựng theo tuần:
 - + Với trẻ 12 – 18 tháng tuổi, kế hoạch 1 tuần được thực hiện trong 1 tháng với sự nâng cao các yêu cầu và tăng số lần.
 - + Với trẻ 18 – 24 tháng tuổi, kế hoạch này được thực hiện trong 2 tuần.

Tuy nhiên, khi thực hiện kế hoạch tập luyện cần lưu ý: Giáo viên dựa vào khả năng phát triển cụ thể của trẻ trong quá trình giáo dục để đưa ra những yêu cầu giáo dục ngày càng cao hơn (số lần tập nhiều hơn, thực hiện bài tập chính xác hơn).

- Hoạt động chơi- tập có chủ định trong mỗi ngày có hai nội dung, có thể kết hợp nội dung phát triển vận động với ngôn ngữ, nhận thức với tình cảm xã hội,...

Chú ý Không để cả hai nội dung đều đòi hỏi trẻ phải vận động nhiều; trẻ cùng tháng tuổi nhưng bài tập vận động có thể khác nhau; trẻ chưa biết đi tập riêng, trẻ đã biết đi tập riêng.

4.2. Lập kế hoạch giáo dục trẻ 12 – 24 tháng tuổi

Hãy đọc gợi ý dưới đây và dựa trên những hiểu biết của mình để hoàn thành bài tập phía dưới.

4.2.1. Gợi ý kế hoạch giáo dục tháng cho trẻ 13 tháng tuổi

Tuần	Chơi – tập có chủ định	Chơi – tập
1	<ul style="list-style-type: none"> – Ngồi tập với gậy. – Trèo qua gối thể dục. – Làm quen với các bộ phận cơ thể. 	<ul style="list-style-type: none"> – Tập đi. – Trò chuyện với trẻ về một số bộ phận của cơ thể (mắt, mũi, tay, chân). – Trò chuyện về tên bạn và cô trong nhóm. – Cho trẻ làm quen (biết tên) và chơi với đồ chơi có trong nhóm. – Nghe hát: “Búp bê”. – Nghe đọc thơ: “Yêu mẹ”. – Chơi: <ul style="list-style-type: none"> + Chi chi chành chành. + Ú oà. + Đuổi bắt. + Vò giấy, xé giấy.
2	<ul style="list-style-type: none"> – Bỏ vào, lấy ra. – Xếp chồng 2 – 3 vật lên nhau. – Nghe âm thanh của các đồ vật. 	
3	<ul style="list-style-type: none"> – Soi gương nhận biết mình. – Nói chuyện về các bạn và cô trong nhóm. – Nghe hát bài “Búp bê”. 	
4	<ul style="list-style-type: none"> – Ngồi tập với gậy. – Tập đi (với trẻ chưa biết đi) hoặc Đi đến đồ chơi (với trẻ đã biết đi). – Nhận biết các bộ phận cơ thể. 	
5	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc thơ : “Yêu mẹ”. – Chơi với các ngón tay. 	

Trên cơ sở kế hoạch tháng, giáo viên xây dựng kế hoạch tuần, ngày:

* Gợi ý kế hoạch tuần 1 cho trẻ 13 tháng tuổi:

Thời gian	Hoạt động giáo dục				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	<ul style="list-style-type: none"> – Cho trẻ chơi với đồ chơi. – Cho trẻ tập đi (cháu: An, Bình, Minh,...). – Trò chuyện về các bộ phận của cơ thể (mắt, mũi, miệng,...) và chức năng của chúng. 				
Chơi – tập có chủ định	<ul style="list-style-type: none"> Thể dục: – Ngồi tập với gậy. 	<ul style="list-style-type: none"> – Bỏ vào, lấy ra. 	<ul style="list-style-type: none"> – Soi gương nhận biết và nói tên mình 	<ul style="list-style-type: none"> – Ngồi tập với gậy. 	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc thơ: “Yêu mẹ”.

Thời gian	Hoạt động giáo dục				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
	<ul style="list-style-type: none"> - Trèo qua gối thể dục. - Làm quen với các bộ phận cơ thể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xếp chồng 2-3 vật liệu lên nhau. - Nghe âm thanh của các đồ vật. 	<ul style="list-style-type: none"> và cô trong lớp. - Nghe hát bài: "Búp bê". 	<ul style="list-style-type: none"> - Tập đi. - Nhận biết các bộ phận cơ thể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi với các ngón tay.
Chơi – tập tự do	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi với đồ chơi. - Chơi: Chi chi chành chành, Ứ oà. - Nghe hát: "Búp bê", các bài dân ca, hát ru. - Nghe đọc thơ: "Yêu mẹ". 				
Chơi – tập buổi chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi vận động: tập đi, cô đuổi bắt, bò, đi lấy bóng, chơi ú oà, chi chi chành chành. - Làm quen với tên các bạn, cô trong nhóm. - Nghe hát, nghe đọc thơ. - Chơi với đồ chơi: Bỏ vào, lấy ra; Xếp chồng các vật lên nhau; Nghe âm thanh của các đồ vật. 				

* *Gợi ý kế hoạch 1 ngày cho trẻ 13 tháng tuổi*

- *Đón trẻ:*

+ Cho trẻ chơi với đồ chơi.

+ Cho trẻ tập đi.

+ Trò chuyện với trẻ về các bộ phận của cơ thể (mắt, mũi, miệng,...).

- *Chơi – tập có chủ định:*

+ Bỏ vào, lấy ra.

+ Xếp chồng 2 – 3 vật lên nhau.

+ Làm quen với các bộ phận cơ thể.

- *Chơi – tập tự do:*
 - + Chơi với đồ chơi.
 - + Chơi: Chi chi chành chành, Ứ oà.
 - + Nghe hát: “Búp bê”, các bài dân ca, hát ru.
 - + Nghe đọc thơ: “Yêu mẹ”.
 - *Chơi – tập buổi chiều, thời gian trả trẻ:*
 - + Chơi vận động: Tập đi, đi lấy bóng, chơi ứ oà, chi chi chành chành.
 - + Làm quen với tên các bạn, cô trong nhóm.
 - + Nghe hát, nghe đọc thơ.
 - + Chơi với đồ chơi: Bỏ vào, lấy ra; Xếp chồng các vật lên nhau; Nghe âm thanh của các đồ vật.
- Bài tập 9: Dựa vào các gợi ý trên, bạn hãy thiết kế kế hoạch giáo dục cho trẻ 13 tháng tuổi.*

4.2.2. Gợi ý kế hoạch giáo dục cho trẻ 18 – 24 tháng tuổi

Kế hoạch giáo dục cho trẻ 18 – 24 tháng tuổi được xây dựng cho 2 tuần. Trên cơ sở 2 tuần, giáo viên xây dựng kế hoạch tuần.

* *Tuần 1 và 2*

Thứ	Chơi – tập có chủ định	Chơi – tập mọi lúc, mọi nơi
2	<ul style="list-style-type: none"> - Thể dục: Gà con; Đi theo hướng thẳng. - Xem tranh con vật: mèo, gà. 	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện khả năng giữ thăng bằng trong khi vận động.
3	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát bài: “Con gà trống”. - Hãy lấy cho đúng (nhận biết tên đồ chơi và màu sắc xanh, đỏ). 	<ul style="list-style-type: none"> - Xem tranh và trò chuyện về các con vật, đồ vật quen thuộc. - Nghe hát và vận động theo nhạc, nghe đọc thơ về các con vật.
4	<ul style="list-style-type: none"> - Cho bé ăn, uống (tập sử dụng cốc, bát, thìa; nhận biết to – nhỏ). - Cái gì? Con gì? Kêu thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi với đồ chơi: Nhận biết màu xanh, đỏ; chồng các vật lên nhau, bỏ vào, lấy ra; phân biệt to – nhỏ.

Thứ	Chơi – tập có chủ định	Chơi – tập mọi lúc, mọi nơi
5	– Thể dục: Gà con; Đi theo hướng thẳng. – Đọc thơ: “Gà gáy”.	– Chơi: + Bắt chước tiếng kêu của các con vật (chó, mèo, gà,...).
6	– Bé xếp nhà cho “gà con”. – Trò chơi nhận biết con vật.	+ Trò chơi với các ngón tay. + Xem sách và tập giờ sách.

* *Tuần 3 và 4*

Thứ	Chơi – tập có chủ định	Chơi tập – mọi lúc, mọi nơi
2	– Thể dục: Tập với giấy báo; Ném trúng đích. – Xem tranh con cá.	– Rèn luyện khả năng giữ thăng bằng trong khi vận động. – Trẻ xem tranh và trò chuyện với trẻ về các con vật, đồ vật quen thuộc.
3	– Nghe hát bài: “Rửa mặt như mèo”. – Tháo lắp vòng.	– Nghe hát và vận động theo nhạc, đọc thơ về các con vật.
4	– Các con vật thân yêu của bé (con gà, con vịt,...). – Chiếc túi kì diệu (nhận biết đồ chơi, các con vật bằng xúc giác).	– Chơi với đồ chơi: Nhận biết màu xanh, đỏ; chồng các vật lên nhau; bỏ vào, lấy ra; phân biệt to – nhỏ; xâu hạt.
5	– Thể dục: Tập với giấy báo; Ném trúng đích. – Đọc thơ: “Con cá vàng”.	– Chơi: + Cát và nước.
6	– Kể chuyện theo tranh: “Gà mẹ dẫn gà con đi kiếm ăn”. – Xâu hạt.	+ Bắt chước tiếng kêu của các con vật (chó, mèo, gà,...). + Trò chơi: Chơi với búp bê, Cho bé ăn, Đội mũ cho em bé,...

* *Gợi ý kế hoạch 1 tuần cho trẻ 19 tháng tuổi*

Thời gian	Hoạt động giáo dục				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	– Trẻ chơi với đồ chơi: chơi với búp bê, con vật, khối gỗ,... – Cho trẻ xem tranh con vật: mèo, gà,... gọi tên con vật và bắt chước tiếng kêu của nó.				
Chơi – tập có chủ định	– Thể dục: Gà con; Đi theo hướng thẳng. – Xem tranh con vật: mèo, gà.	– Nghe hát bài: “Con gà trống”. – Hãy lấy cho đúng (nhận biết tên đồ chơi và màu sắc xanh, đỏ).	– Cho bé ăn, uống (tập sử dụng cốc, bát, thìa; nhận biết to – nhỏ). – Cái gì? Con gì? Kêu thế nào?	– Thể dục: Gà con; Đi theo hướng thẳng. – Đọc thơ: “Gà gáy”.	– Bé xếp nhà cho “gà con”. – Trò chơi nhận biết con vật.
Chơi – tập tự do	– Chơi với đồ chơi: + Xếp chồng các vật lên nhau. + Nhận biết màu xanh, đỏ. + Phân biệt to – nhỏ. + Gọi tên và bắt chước tiếng kêu của các con vật. + Cho bé ăn. – Nghe đọc thơ và làm động tác minh họa bài: “Gà gáy”. – Nghe hát và làm động tác minh họa bài: “Con gà trống”.				
Chơi – tập buổi chiều	– Chơi các trò chơi như buổi sáng. – Xem sách về động vật: + Gọi tên và bắt chước tiếng kêu của con vật. + Tập giờ sách. – Trò chơi dân gian: Nu na nu nống, Chi chi chành chành.				

* *Gợi ý kế hoạch 1 ngày cho trẻ 19 tháng tuổi*

– *Đón trẻ:*

+ Trẻ chơi với đồ chơi: chơi với búp bê, con vật, khối gỗ,...

+ Cho trẻ xem tranh con vật: mèo, gà,... gọi tên con vật và bắt chước tiếng kêu của nó.

– *Chơi – tập có chủ định:*

+ Bé xếp nhà cho “gà con”.

+ Trò chơi nhận biết con vật.

– *Chơi – tập tự do:*

+ Chơi với đồ chơi:

Xếp chồng các vật lên nhau.

Gọi tên và bắt chước tiếng kêu của các con vật.

+ Nghe hát và làm động tác minh họa bài: “Con gà trống”.

– *Chơi – tập buổi chiều:*

+ Xem sách về động vật: Gọi tên và bắt chước tiếng kêu của con vật.

+ Tập giờ sách.

+ Trò chơi dân gian: Chi chi chành chành.

Bài tập 10: Dựa vào gợi ý trên, bạn hãy thiết kế kế hoạch giáo dục cho trẻ lứa tuổi 12 – 24 tháng tuổi.

Hoạt động 5: Thực hành lập kế hoạch giáo dục trẻ 24 – 36 tháng tuổi

5.1. Các yêu cầu về việc lập kế hoạch giáo dục trẻ 24 – 36 tháng tuổi

Kế hoạch giáo dục cho trẻ ở độ tuổi này có thể được xây dựng theo tháng như đối với trẻ 18 – 24 tháng tuổi (xem phần 12 – 24 tháng tuổi) và cũng có thể xây dựng theo hướng tích hợp các nội dung giáo dục theo chủ đề.

Dù lập kế hoạch theo hướng nào cũng cần phải đảm bảo những yêu cầu nhất định. Yêu cầu đó là gì? Bạn hãy viết ra để hoàn thành bài tập sau:

Bài tập 11: Hãy nêu những yêu cầu về việc lập kế hoạch giáo dục trẻ 24 – 36 tháng tuổi.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Hãy đối chiếu những yêu cầu bạn vừa nêu với những thông tin phản hồi dưới đây:

- Kế hoạch giáo dục được xây dựng ngay từ đầu năm học.
- Kế hoạch giáo dục năm được xây dựng trên cơ sở:
 - + Nội dung Chương trình Giáo dục trẻ nhà trẻ 24 – 36 tháng tuổi.
 - + Dựa vào sự phát triển của trẻ, khả năng và nhu cầu của trẻ.
 - + Dựa vào điều kiện thực tế của địa phương.
 - + Với các nội dung giáo dục tích hợp theo chủ đề thì tên chủ đề cần được đặt đơn giản, gần gũi với trẻ như: “Bé và gia đình”; “Đồ chơi của bé”; “Những con vật đáng yêu”;...

5.2. Lập kế hoạch giáo dục trẻ 24 – 36 tháng tuổi

Hãy tham khảo gợi ý dưới đây, kết hợp với những hiểu biết của mình để hoàn thành bài tập phía dưới.

5.2.1. Gợi ý các chủ đề trong năm học

Ví dụ 1:

TT	Chủ đề	Số tuần
1	Bé và các bạn	3
2	Đồ chơi của bé	4
3	Các bác, các cô trong nhà trẻ	3 – 4
4	Cây và những bông hoa đẹp	4

TT	Chủ đề	Số tuần
5	Những con vật đáng yêu	4
6	Ngày Tết vui vẻ	4
7	Mẹ và những người thân yêu của bé	4
8	Có thể đi đến khắp mọi nơi bằng những phương tiện gì?	4
9	Mùa hè đến rồi	3
10	Bé lên mẫu giáo	3

Ví dụ 2:

TT	Chủ đề	Chủ đề nhánh	Thời gian		Tuần	
			Từ	Đến		
1	Lớp học của bé	1	Bé biết nhiều thứ	05/9	09/9/20...	01
		2	Bé và các bạn			01
		3	Lớp học của bé			01
2	Đồ chơi của bé	1	Đồ chơi yêu thích của bé			01
		2	Bé thích chơi gì?			01
		3	Đồ dùng quen thuộc của bé			01
3	Các bác, các cô trong nhà trẻ	1	Cô giáo của bé			02
		2	Các bác cấp dưỡng			01
4	Những con vật đáng yêu	1	Những con vật nuôi trong gia đình			01
		2	Những con vật nuôi trong gia đình có 4 chân			01
		3	Những con vật sống dưới nước			01
		4	Những con vật sống trong rừng			01

TT	Chủ đề	Chủ đề nhánh		Thời gian		Tuần
				Từ	Đến	
5	Cây quả, rau và những bông hoa đẹp	1	Bé yêu cây xanh			01
		2	Vườn rau của bé			01
		3	Quả ngon của bé			01
		4	Những bông hoa đẹp			01
6	Tết vui vẻ và mùa xuân	1	Bé vui đón Tết			01
		2	Nghỉ Tết			
		3	Mùa xuân đến			01
7	Mẹ và những người thân yêu	1	Mẹ của bé			01
		2	Những người thân yêu của bé			01
		3	Gia đình của bé			01
8	Bé có thể đi khắp mọi nơi bằng các phương tiện gì?	1	Phương tiện giao thông đường bộ			01
		2	Phương tiện giao thông đường sắt			01
		3	Phương tiện giao thông đường thủy			01
		4	Phương tiện giao thông đường không			01
9	Mùa hè đến rồi	1	Nước			01
		2	Một số hiện tượng tự nhiên			01
		3	Mùa hè đến rồi			01
10	Bé đi mẫu giáo	1	Lớp mẫu giáo của bé			02
		2	Bé đi mẫu giáo			01

Mỗi chủ đề lớn được dự kiến thực hiện trong thời gian 3 – 5 tuần trở lên. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, thời lượng này có thể thay đổi tăng hoặc giảm theo nhu cầu, hứng thú của trẻ hoặc do những việc đột xuất xảy ra.

5.2.2. Kế hoạch tháng/chủ đề

- Tên chủ đề:
- Thời gian thực hiện:
- * **Mục tiêu:** Xác định theo các lĩnh vực phát triển (phát triển thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm xã hội).
- * **Nội dung:** Đưa ra những nội dung trọng tâm của chủ đề cần giáo dục cho trẻ. Tùy theo chủ đề, mỗi chủ đề có thể thực hiện trong thời gian 4 – 10 tuần. Mỗi nội dung cụ thể có thể thực hiện trong thời gian 1 – 2 tuần.
- * **Các hoạt động:** Gồm các hoạt động triển khai theo các lĩnh vực giáo dục: hoạt động phát triển thể chất, phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ phát triển tình cảm xã hội và được thực hiện theo hướng tích hợp thông qua các hoạt động: phát triển vận động; hoạt động với đồ vật, nhận biết và tập nói; luyện các giác quan; kể chuyện theo tranh, nghe đọc thơ, kể chuyện; nghe và tập hát; vận động theo nhạc;...

5.2.3. Kế hoạch tuần

Dựa trên kế hoạch tháng/chủ đề để xây dựng kế hoạch tuần.

Khi xây dựng kế hoạch tuần, cần lưu ý:

- Lựa chọn các hoạt động phù hợp với nội dung của các lĩnh vực giáo dục.
- Phải bảo đảm tích hợp các nội dung giáo dục và được thể hiện ở mọi thời điểm trong ngày:
 - + Đón trẻ.
 - + Chơi – tập buổi sáng (gồm chơi – tập có chủ định và chơi, hoạt động ở các góc).
 - + Hoạt động ngoài trời.

+ Chơi – tập buổi chiều.

Cuối ngày và tuần nên ghi một số nhận xét về việc thực hiện kế hoạch đã đề ra.

* *Vi dụ về kế hoạch một chủ đề*

Ví dụ 1:

Kế hoạch chủ đề: MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 4 tuần.

A. Mục tiêu

* *Phát triển thể chất*

– Phát triển vận động:

+ Tập đi vững vàng và rèn luyện một số kỹ năng vận động: chạy theo hướng thẳng, ném bóng vào đích.

+ Luyện tập các cử động bàn tay, ngón tay. Luyện tập phối hợp các giác quan vận động: Theo hiệu lệnh đưa tay ra, giấu tay; giờ sách, đóng sách,...

– Giáo dục dinh dưỡng và sức khoẻ:

+ Tập rửa tay, lau mặt.

+ Tập đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị ướt, bẩn.

+ Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.

+ Nhận biết nguy cơ không an toàn và phòng tránh: khi sử dụng dao, kéo,... để ăn các quả có hạt.

* *Phát triển nhận thức*

– Trẻ biết tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình.

– Trẻ thích khám phá thế giới xung quanh: tháo, lắp, vụn, mó,...

– Trẻ biết tên gọi một số đồ dùng của gia đình và đồ dùng, đồ chơi của trẻ.

– Trẻ nhận biết âm thanh to, nhỏ của các đồ vật, đồ chơi.

* *Phát triển ngôn ngữ*

– Trẻ gọi tên màu sắc của đồ vật trong gia đình và đồ chơi: đỏ, vàng, xanh.

- Chú ý nghe và hiểu được những lời nói đơn giản của những người gần gũi.
- Trẻ thể hiện bằng lời nói nhu cầu, mong muốn của bản thân đối với người khác bằng các câu đơn giản.
- Có thể trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì? Làm gì? Ở đâu? Thế nào? Để làm gì? Tại sao?

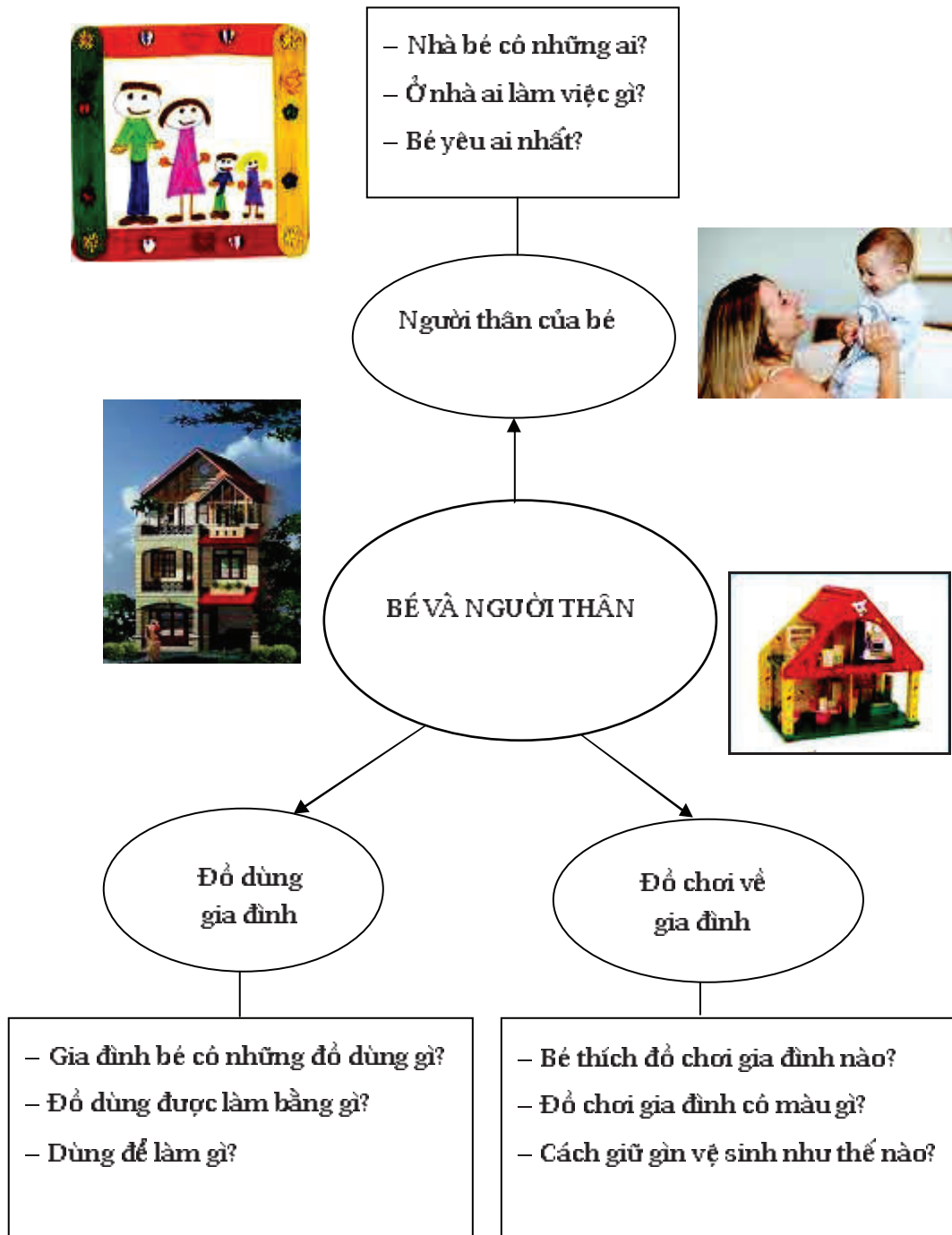
* *Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ*

- Trẻ có khả năng nhận biết và biểu lộ cảm xúc của mình với những người thân xung quanh: chào, dạ,...
- Trẻ có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc của mình với các đồ chơi trẻ thích như ôm búp bê, cho búp bê ăn, cho búp bê ngủ,...
- Trẻ biết vâng lời và làm theo người lớn: biết dạ, chào cô khi đến lớp,...
- Trẻ tích cực chơi cùng cô và bạn trong các trò chơi tập thể.
- Trẻ thích đi màu, dán hình nhà, đồ chơi, vật dụng,...

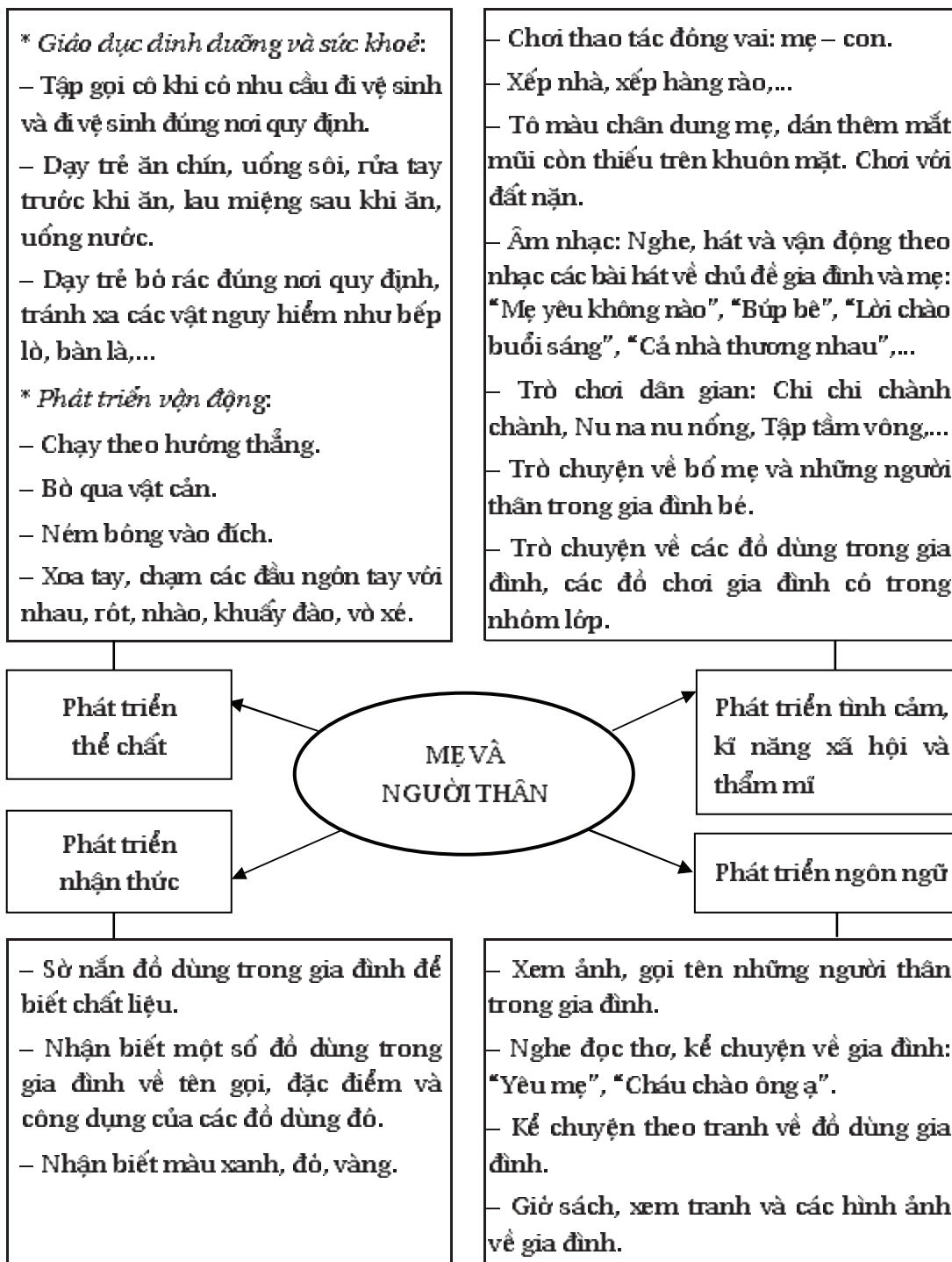
B. Chuẩn bị học liệu

- Ảnh gia đình và các hoạt động của gia đình bé (sinh nhật, lễ tết,....).
- Tranh ảnh về các kiểu nhà.
- Một số quần, áo, giày, dép, mũ,... của bố, mẹ và của bé.
- Tranh ảnh các phòng và đồ dùng các phòng: bàn ghế, bát đĩa, xoong nồi, chăn gối,...
- Giấy, báo, vỏ hộp các-tông để làm nhà.
- Giấy màu các loại, hồ dán, đất nặn,...

C. Xây dựng mạng nội dung





D. Xây dựng mạng hoạt động



* Ví dụ về kế hoạch tuần cho chủ đề MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN CỦA BÉ

Tuần 1: Mẹ của bé

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Hoạt động					
Đón trẻ – Thể dục sáng	<p>– Trò chuyện về MẸ CỦA BÉ: Mẹ con tên là gì? Mẹ làm gì? Làm ở đâu? Ở nhà mẹ làm việc gì? Bé yêu mẹ như thế nào?... – Chơi với các khối gỗ có màu xanh, đỏ, vàng: xếp tháp, xếp nhà,...</p>				
Chơi – tập buổi sáng: Chơi – tập có chủ định	<p>Mẹ của bé</p> <p>– Trò chuyện về Mẹ của bé.</p> <p>– Nghe hát: “Cả nhà thương nhau”.</p>	<p>Ai hát hay?</p> <p>– Hát: “Mẹ yêu không nào”.</p> <p>– Nghe hát: “Cả nhà thương nhau”.</p> <p>– Vận động trong nhà: Tập tầm vông.</p>	<p>Bé yêu mẹ</p> <p>– Đọc thơ: “Yêu mẹ”.</p> <p>– Xâu vòng tặng mẹ.</p>	<p>Ai nhanh hơn?</p> <p>Chạy theo hướng thẳng.</p>	<p>Bé khéo tay</p> <p>– Tô màu chân dung mẹ.</p> <p>– Nghe nhạc: “Mẹ yêu không nào”.</p>

Hoạt động \ Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
<p><i>Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi: Mẹ – con; Xếp dọn nhà cửa (chú ý bỏ rác đúng nơi quy định). - Xây dựng: Xếp hàng rào khu vườn gia đình. - Chơi với đất nặn, tô màu theo ý thích. - Xem sách tranh về gia đình. 				
<p>Hoạt động ngoài trời</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cây hoa trong vườn trường, màu của hoa, lá. Chơi với lá cây rụng (xếp hình, chọn lá theo màu,...). - Vận động: Trò chơi: Bông tròn, Chi chi chành chành, Tập tầm vông. - Chơi xây nhà từ cát ướt. 				
<p>Chơi – tập buổi chiều</p> 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về mẹ. - Chơi với sách: Giở sách xem tranh về gia đình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi: Cho búp bê ăn (quấy bột, bế em, cầm thìa, đút cho em ăn, âu yếm em,...). - Nghe hát về gia đình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xem ảnh của gia đình bé và trò chuyện về bức ảnh. - Chơi: Nu na nu nống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm ảnh mẹ: Dán thêm mũi, miệng vào khuôn mặt. - Vận động theo nhạc (theo băng đĩa). 	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng cô làm tranh về gia đình. - Chơi: Tập tầm vông.

Tuần 2: Người thân của bé

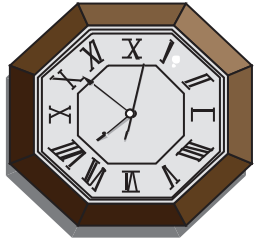



Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ – Thế dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chuyện về người thân trong gia đình: Tên gọi của bố, mẹ, ông, bà, anh, chị, em,... Các công việc của mọi người trong gia đình. – Cho trẻ chơi với khối hộp các màu để xây nhà, xếp hàng rào. – Thế dục sáng: Tập với nơ. 				
Chơi – tập buổi sáng: Chơi – tập có chủ định	<p><i>Nhà bé có bố, mẹ,...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Trò chuyện về gia đình của bé. – Hát: “Cả nhà thương nhau”. 	<p><i>Hãy hát cùng cô</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Hát: “Lời chào buổi sáng”. – Nghe hát: “Ba ngọn nến”. – Vận động trong nhà: Kéo cưa lừa xẻ. 	<p><i>Bé yêu ông bà</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Kể chuyện: “Cháu chào ông ạ”. – Trò chuyện về ông, bà,... của bé. 	<p><i>Ai nhanh hơn?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Chạy theo hương thẳng. – Hát: “Mẹ yêu không nào”. 	<p><i>Ai tinh mắt hơn?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Tặng cờ, hoa, dây đỏ cho em búp bê. – Hát: “Cả nhà thương nhau”.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	<ul style="list-style-type: none"> – Nấu và cho búp bê ăn. Ru búp bê ngủ. – Xếp hàng rào khu vườn gia đình. – Chơi với đất nặn, tô màu theo ý thích. – Chơi với gạo, đỗ: sờ, xúc, đong,... 				
Hoạt động ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> – Quan sát cây và hoa trong vườn trường. – Chơi: Bóng tròn to, Tập tầm vông,... – Chơi với cát ướt: xây nhà, vườn; Chơi với nước: rót, đong,... từ chai, nắp,... – Chơi đu quay, cầu trượt,... 				



Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi – tập buổi chiều	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chuyện về ảnh của gia đình bé. – Nhận biết tên gọi và một số hành động của người thân. 	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc thơ: “Yêu mẹ”. – Cho trẻ làm quen với thao tác rửa tay. 	<ul style="list-style-type: none"> – Chơi: Cho búp bê ăn; Ru búp bê ngủ. – Nhận biết tên gọi và một số hành động của người thân. 	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chuyện theo tranh về gia đình. – Trò chuyện, giáo dục trẻ không cho vật lạ vào mũi, tai, miệng, rốn và bộ phận sinh dục. 	<ul style="list-style-type: none"> – Nghe cô đọc thơ: Cháu chào ông ạ. – Cùng cô dọn dẹp phòng nhóm.

Tuần 3: Đồ dùng trong gia đình bé

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ – Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chuyện về các đồ dùng để ăn uống, để ngủ,... – Chơi với các khối gỗ các màu: xếp bàn, ghế,... – Thể dục sáng: Tập với nơ. 				
Chơi – tập buổi sáng: Chơi – tập	Đồ dùng nhà bé Nhận biết:	Ai đọc hay hơn? – Đọc thơ: “Yêu	Bé yêu ai? – Hát: “Cháu yêu bà” – Nghe: “Biết vâng lời mẹ”.	Xem ai tài? – Ném bông trúng đích. – Đọc thơ:	Ai chọn giỏi? – Chọn bát, đĩa, thìa theo màu.

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Hoạt động					
<i>cô chủ định</i>	giường, tủ, bàn, ghế.	mẹ". – Xâu vòng tặng mẹ.	– Trò chơi: Hãy lắng nghe.	Yêu mẹ.	– Trò chơi: Ai nhanh hơn?
<i>Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Ru em ngủ, cho em ăn. – Xếp hàng rào, vườn nhà. – Nặn đôi đũa. – Múa hát, đọc thơ các bài về gia đình. 				
Hoạt động ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> – Quan sát và trò chuyện về cây và màu của lá: lá đỏ, lá vàng, lá xanh; Nhặt lá xếp hình theo ý thích. – Chơi: Bông tròn to; Lộn cầu vồng; Chi chi chành chành. – Hát, đọc thơ về gia đình. – Chơi đu quay, cầu trượt... 				
Chơi – tập buổi chiều	Trò chuyện về công dụng của các đồ dùng trong gia đình và những vật nguy hiểm.	Trò chuyện, giáo dục trẻ rửa tay trước khi ăn, bỏ rác đúng nơi quy định.	Cùng cô làm bức tranh về các đồ dùng gia đình.	Mặc quần áo cho búp bê.	Kể chuyện theo tranh về các đồ dùng trong gia đình.
					

Tuần 4: Đồ chơi gia đình

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
<p>Hoạt động</p>					
<p>Đón trẻ – Thể dục sáng</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chuyện về các đồ dùng trong gia đình: bàn, ghế, tủ, giường, quạt, ti vi, tủ lạnh. – Chơi với các khối gỗ, xem tranh ảnh về các đồ dùng trên. – Thể dục sáng: Tập với nơ. 				
<p>Chơi – tập buổi sáng:</p>	<p><i>Công dụng của tôi</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Trò chuyện về đồ dùng gia đình: bếp, nồi, chảo, rổ, ấm. – Chơi: Bày phòng cho búp bê. 	<p><i>Ai hát hay hơn?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Hát: “Mẹ yêu không nào”. – Nghe: “Cả nhà thương nhau”. – Vận động theo nhạc: Bông tròn to. 	<p><i>Xem ai tài?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> Ném bóng trúng đích. 	<p><i>Trong tranh có gì?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> Cái quần, cái áo, cái mũ. 	<p><i>Ai tinh hơn?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> Chọn đồ chơi màu xanh, đỏ.
<p><i>Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> – Tắm và mặc quần áo cho búp bê. – Nặn bánh cho búp bê. – Xếp cái bàn. – Xây nhà từ các hình khối. – Xem sách tranh về gia đình. 				
<p>Hoạt động ngoài trời</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Quan sát cây hoa trong vườn và thời tiết. – Trò chơi với các ngón tay; Bông tròn to. – Chơi với lá cây. – Chơi đu quay, cầu trượt. 				



Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi – tập buổi chiều	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chuyện về các đồ chơi gia đình có ở trong lớp. – Chơi với đồ chơi có màu sắc khác nhau. 	Chơi chọn bóng: Bóng đỏ vào rổ đỏ, bóng xanh vào rổ xanh, bóng vàng vào rổ vàng,...	Quan sát và trò chuyện về đồ chơi: các loại quần áo búp bê và đồ dùng cho búp bê. – Chơi: Tắm cho em bé.	Quan sát và trò chuyện về đồ chơi: quạt, ti vi, tủ lạnh, đồ dùng nhà bếp,... – Chơi: Đồ vật bé thích.	<ul style="list-style-type: none"> – Hát: “Mẹ yêu không nào”. – Chơi: Đồ chơi bé thích.

* Gợi ý kế hoạch một ngày

1) *Đón trẻ*

2) *Thể dục sáng*: Tập với nơ

Mục đích: Tập thở sâu, phát triển cơ bắp, rèn luyện khả năng thực hiện bài tập theo yêu cầu của giáo viên.

Chuẩn bị: Nơ các màu, dài khoảng 30cm, đủ cho mỗi trẻ 2 dải nơ.

Tiến hành: Cho trẻ cầm nơ, đi kết hợp chạy vòng quanh 1 – 2 vòng và đứng thành vòng tròn để tập.

- Động tác 1: Thổi nơ (tập 3 – 4 lần)
 - Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, 2 tay cầm nơ giơ ra phía trước miệng.
 - Tập: Cô nói: “Thổi nơ”. Trẻ hít vào thật sâu, rồi thổi mạnh vào nơ. Cô động viên trẻ: “Thổi nơ bay cao lên nào”.
- Động tác 2: Giơ nơ lên cao (tập 3 – 4 lần)

- Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, 2 tay nơ thả xuôi.
- Tập:
 - + Cô nói: “Giơ nơ lên cao”, trẻ giơ 2 tay lên cao.
 - + Cô nói: “Đưa nơ xuống thấp”, trẻ đưa 2 tay về tư thế ban đầu.
 - Động tác 3: Chạm nơ xuống sàn (tập 2 – 3 lần)
- Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, tay cầm nơ thả xuôi.
- Tập:
 - + Cô nói: “Giơ nơ lên cao”, trẻ giơ 2 tay lên cao.
 - + Cô nói: “Chạm nơ xuống sàn”, trẻ cúi gập người, 2 tay cầm nơ chạm xuống sàn.
 - Động tác 4: Bật nhảy (tập 4 – 5 lần)
- Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, 2 tay cầm nơ thả xuôi.
- Tập:
 - + Trẻ nhảy bật tại chỗ, tay vẫy nơ, vừa nhảy vừa nói: “Nhảy cao”.
 - Kết thúc, cho trẻ đi nhẹ nhàng một vài vòng quanh lớp rồi chuyển sang hoạt động khác.

3) Trò chuyện về đồ dùng gia đình: Trò chuyện về bát, thìa, cốc,...

Mục đích: Trẻ nhận biết tên gọi, công dụng của bát, thìa, cốc,...

Chuẩn bị: Bát, thìa, cốc,...

Trò chuyện:

- Cô cầm 1 cái bát lên và hỏi trẻ: Đây là cái gì? Dùng để làm gì?
- Cho trẻ sờ, quan sát và nói: Đây là cái bát/cái chén, cái bát để ăn cơm. Cô nên động viên và khen trẻ kịp thời.
- Tương tự như vậy với cái cốc, cái thìa, tô.
Nếu cô tranh ảnh, giáo viên chỉ vào bức tranh và nói chuyện với trẻ về những đồ đạc đó. Chú ý xem liệu trẻ có thể gọi tên và chỉ ra được những bức tranh về các đồ vật mà cô đang nói tới hay không.
- Chúng ta dùng cái gì để ăn? Chúng ta dùng thìa đúng không? Thế còn lược, ghế,... thì để làm gì? Đây là cái gì, Minh? À, đó là cái giường, đúng rồi.
- Thế nhà các con có giường không? Giường để làm gì? Các con thường ngủ ở đâu?

- Giường để ở đâu? (Trong phòng ngủ).
- Tiếp tục như vậy với các đồ dùng khác có trong tranh.
Hàng ngày, trong cuộc sống, khi trẻ sử dụng bất kì một đồ vật thực nào, chúng ta đều phải nói với trẻ về công dụng của đồ vật và cách thức sử dụng đồ vật đó.

4) *Hoạt động chơi – tập có chủ định*: Đọc thơ “Yêu mẹ” – Nguyễn Bao

Mẹ đi làm	Em kể má
Từ sáng sớm	Được mẹ thơm
Dậy thổi cơm	Ơi mẹ ơi
Mua thịt cá	Yêu mẹ lắm!

Mục đích:

- Giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ: Hàng ngày, công việc của mẹ nhiều, vất vả, mẹ đi làm, đi chợ mua thịt, cá về nấu cho các con ăn. Bé yêu mẹ nhiều lắm.
- Dạy trẻ chú ý lắng nghe cô đọc thơ và đọc theo cô.
- Dạy trẻ biết thương yêu mẹ, vâng lời mẹ.

Chuẩn bị: Tập tranh, thơ ở nhà trẻ.

Tiến hành:

- Dẫn dắt trò chuyện:
 - + Cô trò chuyện cùng trẻ. Bé yêu ai nhất? Rồi cô hỏi: Nhà bé có những ai? Bé yêu mẹ như thế nào?
 - + Cô nói: Cô cũng có mẹ, cô yêu mẹ nhiều lắm. Cô sẽ đọc cho các con bài thơ “Yêu mẹ” nhé.
- Nghe cô đọc:
 - + Cô đọc lần 1: chậm, rõ lời, diễn cảm.
 - + Cô giải thích nội dung bài thơ: Mẹ đi làm vất vả để nuôi, chăm sóc các con. Các con phải biết yêu mẹ.
 - + Cô đọc và khuyến khích trẻ đọc theo cô từ 3 đến 4 lần.
 - + Cho trẻ xem tranh: trò chuyện cùng cô qua tranh.
 - + Cô đọc và cho trẻ đọc theo.

- Chơi: Mang vòng tặng mẹ.

Cô nói với trẻ: Các con ngoan lắm, cô sẽ thưởng cho các con có nhiều vòng đẹp, các con hãy cùng đến thăm mẹ và khoe với mẹ là con được học bài thơ hay. Cho trẻ đọc theo cô một lần nữa và con được cô tặng cho vòng đẹp, con tặng mẹ.

5) Hoạt động theo ý thích

- * *Chơi với búp bê:* Trẻ chơi theo nhóm 2 – 3 trẻ.

Cho em ăn: Cô hướng dẫn trẻ một tay bế búp bê, bế búp bê áp sát vào người bé. Một tay cầm thìa đút vào miệng em búp bê.

Ru em ngủ: Cô hướng dẫn trẻ biết cách bế em, ru em ngủ. Trẻ thể hiện sự thương yêu bằng sự nhẹ nhàng vỗ về em búp bê à ơi.

- * *Nặn đôi dưa:* Trẻ chơi theo nhóm 3 – 4 trẻ.

Chuẩn bị: Mỗi trẻ 1 cục đất nhỏ màu đỏ hoặc vàng, xanh. Đĩa nhỏ, khăn lau ẩm.

Mục đích: Trẻ tập nặn hình dài để làm đôi dưa.

Tiến hành:

- Cô nói với trẻ: Làm đôi dưa để tặng mẹ.
- Cho trẻ sờ, nắm, ấn, bóp, đập đất và khuyến khích trẻ trả lời câu hỏi: “Đất mềm hay cứng?”.
- Cho trẻ biết: Từ miếng đất có thể nặn thành hình dài để làm dưa.
- Cô nặn cho trẻ xem: Để miếng đất xuống báng, đặt lòng bàn tay phải lên miếng đất và làm động tác lăn đi lăn lại theo chiều dọc, vừa lăn cô vừa nói: “Chỉ lăn bằng lòng bàn tay”. Khi nặn xong, cô khuyến khích trẻ gọi tên các đồ vật đỏ: chiếc dưa,...
- Cho trẻ bắt chước nặn theo cô. Khuyến khích trẻ làm động tác giống cô. Nếu trẻ chưa làm được động tác nặn thì cô cầm tay trẻ thực hiện động tác. Khi trẻ nặn xong, cô hỏi trẻ nặn cái gì.
- Cho trẻ nặn thêm một chiếc dưa nữa và cho trẻ nhắc lại: “Đôi dưa”.
- Có thể cho trẻ mang về nhà chơi.
- * *Xếp cái bàn*
- Cô nói: Muốn xếp cái bàn phải có hai khối nhựa. Cô cầm khối vuông đặt ngay ngắn xuống trước. Sau đó, cô cầm khối chữ nhật xếp chồng lên

khối vuông. Ô, cô đã có một cái bàn thật xinh! Các con có thích không nào? Hãy cùng cô xếp nhé.

- Cho mỗi trẻ một bộ để trẻ xếp. Trong khi xếp, cô hỏi trẻ: Con xếp gì thế? Cho trẻ nói theo: "Xếp cái bàn".
- Con hãy xếp chồng lên đi nào! Dạy trẻ xếp chồng khối chữ nhật lên khối hình vuông.

6) Hoạt động ngoài trời

* Trò chơi: Chi chi chành chành

Mục đích: Rèn luyện vận động của bàn tay và ngón tay.

Tiến hành: Cô và trẻ ngồi quay quần bên nhau. Cô xoè ngửa một bàn tay, cô và trẻ cùng lấy ngón tay trỏ chấm chấm vào bàn tay xoè ngửa của cô theo nhịp đọc:

Chi chi chành chành

Bé được cô yêu

Bé khoẻ, bé ngoan

Bé được mẹ yêu

Bé đi nhà trẻ

Ừ à ù... ập.

Khi đọc dứt câu cuối cùng, cô nắm tay lại, ngón tay trỏ của trẻ rút nhanh ra khỏi lòng bàn tay trái của cô. Cho trẻ chơi 4 – 5 lần.

7) Hoạt động chơi – tập buổi chiều

* Trò chơi: Ai chọn giỏi?

Mục đích: Giúp trẻ gọi tên những đồ vật quen thuộc và nói được màu của đồ vật đó.

Chuẩn bị: Chọn một đồ vật mà trẻ gặp hằng ngày có màu xanh, đỏ, vàng rõ ràng.

Tiến hành:

- Giơ từng đồ vật lên để trẻ nhìn thấy. Hỏi trẻ đó là cái gì. Sau đó xem trẻ có thể nói như thế nào về đồ vật đó. Chú ý bổ sung vào lời nói của trẻ để câu nói được rõ nghĩa hơn. Ví dụ:
 - + Đây là một vật mà ta gặp hằng ngày. Đó là cái gì?
 - + Đó là cái bát tô. Khi nào thì chúng ta cần dùng bát tô? Đúng rồi, khi ăn.
 - + Đó là cái bát đựng thức ăn. Bát đựng thức ăn màu gì? Đúng rồi, bát đựng thức ăn này màu đỏ.

Nếu có thể được thì bố trí một cái bồn chơi nước cho 2–3 trẻ cùng chơi một lúc. Nếu không có bồn chơi nước thì dùng chậu tắm của trẻ, hoặc chậu nhựa to, đặt chậu ở nơi mà trẻ chơi không bị trơn trượt. Chuẩn bị thêm những cái cốc, phễu, thìa, những đồ vật có thể chìm hoặc nổi, và những đồ chơi khác. Hãy để trẻ tự chơi nước theo cách riêng của mình. Chuẩn bị khăn để lau khi nước đổ. Trong khi trẻ chơi, cô phải quan sát trẻ cẩn thận. Sau khi trẻ chơi xong, phải cất dọn ngay chậu nước.

* *Xem sách*

Bé giờ sách xem tranh: Cô lật từng trang sách cho trẻ xem, kích thích sự chú ý của trẻ bằng cách vừa lật, vừa cho trẻ xem tranh. Sau đó cho trẻ tự giới, khi trẻ thực hiện, cô sửa cho trẻ những thao tác chưa đúng như dùng cả bàn tay lật hay lật sách ngược.

* *Xem tranh chỉ dẫn “Tránh xa nguy hiểm”*

Mục đích: Giúp trẻ nhận biết được những nguy hiểm để gặp và sử dụng một số từ.

Chuẩn bị: Những bức tranh có nội dung nhắc nhở trẻ tránh xa khỏi những vật dễ gây nguy hiểm như: bếp lò, bàn là, xà phòng, bao diêm, thuốc,... (bất kì những vật gì mà giáo viên biết có thể gây nguy hiểm cho trẻ).

Tiến hành:

Hãy cùng trẻ xem tranh. Trẻ có thể gọi tên được những đồ vật trong tranh. Hãy xem trẻ có nói được những đồ vật đó có thể gây nguy hiểm cho trẻ như thế nào và bằng cách nào hay không. Thêm những thông tin để tăng vốn từ cho trẻ:

- + Cái gì trong tranh thế này? Đúng rồi, đó là cái bàn là / bàn ủi.
- + Thế người lớn thường dùng bàn là để làm gì? Đúng rồi, bàn là để là quần áo cho phẳng.
- + Bàn là rất là nóng, đúng không? Chúng ta không được chạm vào bàn là đâu.

8) *Trả trẻ*

Vệ sinh cho trẻ. Cho trẻ chơi theo ý thích. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

Ví dụ 2:

Kế hoạch chủ đề: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU

Thời gian thực hiện: 4 tuần.

A. Mục tiêu

* *Phát triển thể chất*

- Phát triển vận động:
- + Củng cố và phát triển vận động đi, chạy, bò, phối hợp thị giác, thính giác với các vận động: đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh; bò chui qua cổng; ném bóng về phía trước.
- + Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay, ngón tay: nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay; xâu được vòng; chồng xếp được 5 – 6 khối.
- Giáo dục dinh dưỡng và sức khoẻ:
- + Rèn luyện một số thói quen tốt trong ăn uống, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân: tự cầm thìa xúc cơm ăn, tự cầm cốc uống nước, biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- + Ăn được nhiều loại thức ăn khác nhau.

* *Phát triển nhận thức*

- Nhận biết được tên gọi và một số đặc điểm nổi bật của các con vật quen thuộc.
- Biết được ích lợi của một số con vật.
- Tích cực tham gia vào hoạt động khám phá xung quanh, bước đầu hình thành kĩ năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ.
- Nhận biết (phân biệt) con vật to – con vật nhỏ.
- Nhận biết màu sắc của con vật (đỏ – vàng – xanh).

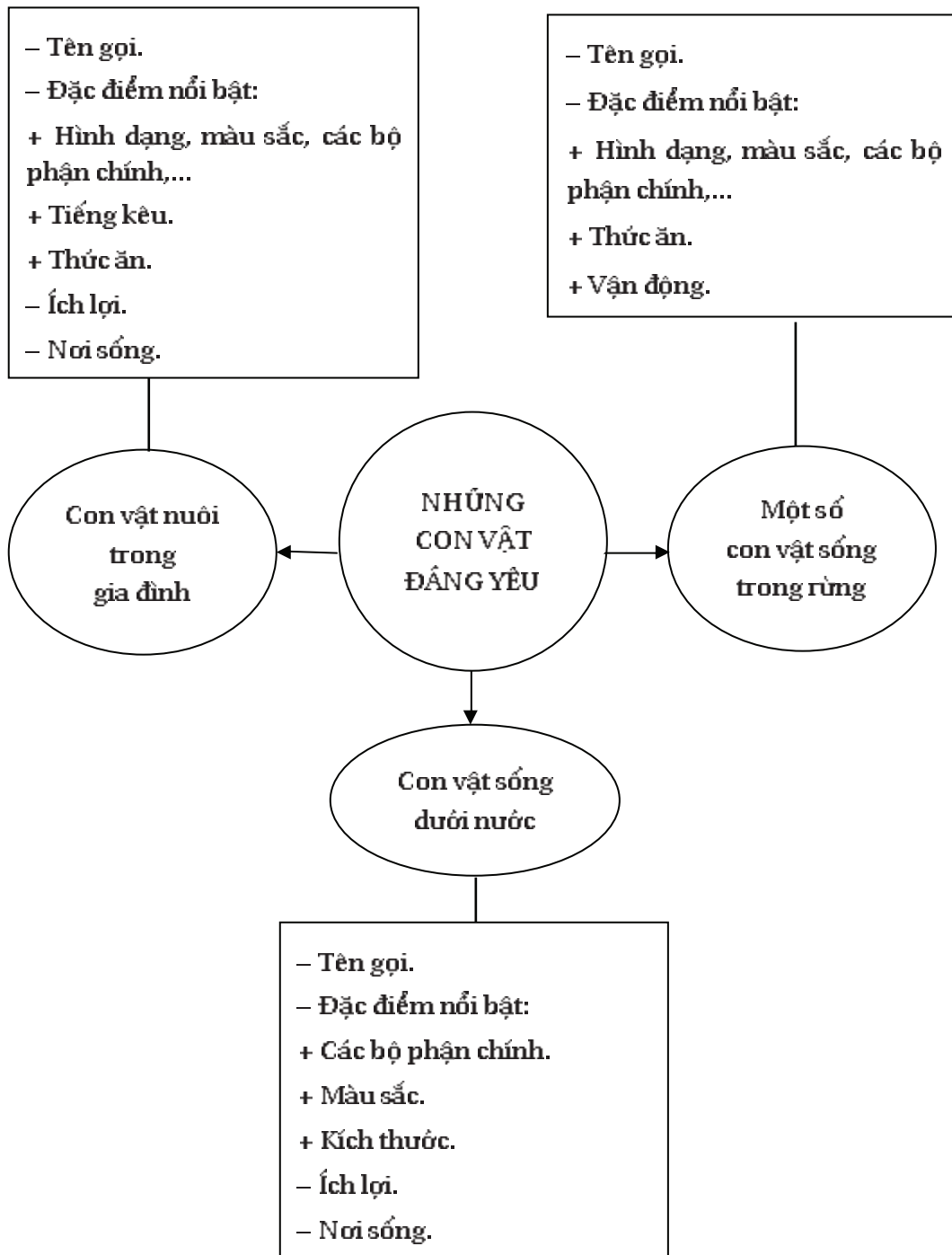
* *Phát triển ngôn ngữ*

- Gọi được tên và nói được một vài đặc điểm nổi bật của một số con vật quen thuộc.
- Biết nói lên những điều trẻ quan sát được, những hiểu biết của trẻ về các con vật quen thuộc bằng các câu nói đơn giản.
- Biết lắng nghe và bắt chước tiếng kêu của một số con vật.
- Đọc được một số câu đố, bài thơ về các con vật gần gũi, quen thuộc.

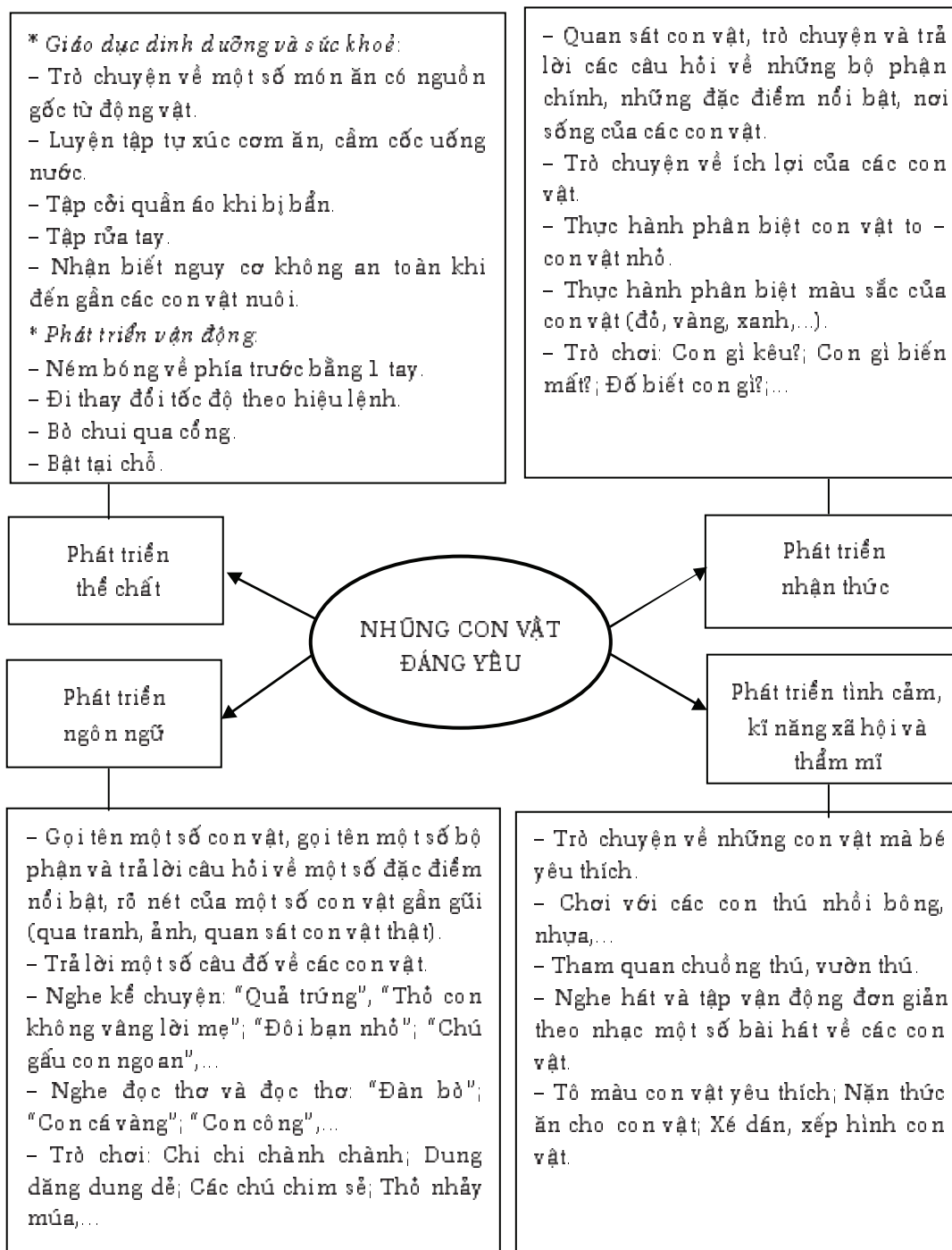
* *Phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội và thẩm mỹ*

- Biết yêu quý các con vật.
- Thích được chăm sóc con vật nuôi.
- Có cảm xúc khi nghe hát, đọc thơ, kể chuyện về các con vật.

B. Xây dựng mạng nội dung




C. Xây dựng mạng hoạt động



* Ví dụ về kế hoạch tuần cho chủ đề **NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU**


Tuần 1: Những con vật nuôi trong gia đình

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Hoạt động					
Đón trẻ	<ul style="list-style-type: none"> – Gọi ý trẻ vào các nhóm chơi: Chơi theo ý thích hoặc xem tranh truyện về các con vật cô sự gợi ý của cô giáo. 				
–	<ul style="list-style-type: none"> – Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề “Những con vật nuôi trong gia đình”. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình (con chó, con mèo, con gà, con vịt,...). 				
Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> – Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ khi ở nhà và khi ở lớp. 				
	Tập thể dục sáng: Bài <i>Thổi bóng</i> .				
Chơi – tập buổi sáng:	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết con gà trống, con gà mái, con vịt. 	<ul style="list-style-type: none"> – Dạy hát: “Chú mèo”. – Trò chơi: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật. 	<ul style="list-style-type: none"> – Nghe kể chuyện: “Quả trứng”. – Trò chơi: Bắt chước dáng đi của con mèo, con vịt,... 	<ul style="list-style-type: none"> – Ném bóng về phía trước bằng 1 tay. – Trò chơi: Nhảy Thỏ. 	<ul style="list-style-type: none"> – Tô màu con vật yêu thích: “Tô màu con mèo”. – Vận động theo nhạc bài hát: “Con gà trống”.
Chơi – tập cô chủ định	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu của con gà, con vịt. 				
Chơi với đồ chơi,	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chơi thao tác vai: + Bác sĩ thú y. + Cửa hàng bán các con vật nuôi trong gia đình. 				

<p><i>hoạt động theo ý thích</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> – Trẻ tập mở sách, lật từng trang sách xem các con vật. – Chọn lô tô về các con vật theo màu sắc: đỏ – vàng – xanh. – Xếp chuông cho các con vật. 					
<p>Hoạt động ngoài trời</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành. – Quan sát thời tiết. Trò chuyện với trẻ về cách ăn mặc, trang phục phù hợp với thời tiết. – Đi dạo, quan sát góc thiên nhiên. Quan sát con chó, mèo, gà,... ăn gì. – Chơi: Chi chi chành chành, Lộn cầu vồng,... 					
<p>Chơi – tập buổi chiều</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chơi: Gà gáy, vịt kêu. – Chơi – tập: Tập cầm thìa xúc cơm. 	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chơi: Chi chi chành chành. – Chọn tranh lô tô về các con vật. 	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chơi: Gà gáy, vịt kêu. – Chơi – tập: Tập cầm cốc uống nước. 	<ul style="list-style-type: none"> – Trò chơi: Lộn cầu vồng. – Chọn lô tô về các con vật có màu đỏ – màu vàng. 	<ul style="list-style-type: none"> – Nghe kể chuyện: “Thỏ con không vâng lời mẹ”. – Xếp dọn đồ chơi. 	

Tuần 2: Những con vật nuôi trong gia đình (Tiếp theo)


<p>Thứ Hoạt động</p>	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
<p>Đón trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Gọi ý trẻ vào các nhóm chơi: Chơi theo ý thích hoặc xem tranh truyện về các con vật có sự gợi ý của cô giáo. – Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề “Những con vật nuôi trong gia đình”. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình (con chó, con mèo, con gà, con vịt,...). – Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ khi ở nhà và khi ở lớp. 				

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thể dục sáng	Tập thể dục sáng: Bài Thái bóng.				
Chơi – tập buổi sáng: <i>Chơi – tập cò chủ định</i>	– Nhận biết con chó, con mèo, con lợn. – Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu của con chó, mèo, lợn, gà con, vịt,...	– Hát: “Rửa mặt như mèo”. – Trò chơi: Bắt chước đáng đi của các con vật.	– Đọc thơ “Đàn gà con”. – Trò chơi: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật (con chó, con mèo, con gà, con lợn,...).	– Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. – Chơi trò chơi: Gà gáy, vịt kêu.	– Nặn thức ăn cho gà, vịt. – Nghe hát và vận động theo nhạc bài “Con gà trống”.
<i>Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Xếp chuồng gà, chuồng vịt. – Trò chơi âm nhạc: Gà gáy, vịt kêu. – Vận động trong nhà: “Con gà trống”; “Đàn gà trong sân”. – Rèn kĩ năng di màu, kĩ năng xé giấy,... – Trẻ tập mở sách, lật từng trang sách xem các con vật. – Chọn tranh lô tô về các con vật. 				
Hoạt động ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> – Dạo quanh sân trường, hít thở không khí trong lành. – Quan sát thời tiết. Trò chuyện với trẻ về cách ăn mặc, trang phục phù hợp với thời tiết. – Đi dạo, quan sát góc thiên nhiên. Quan sát con chó, mèo, gà,... ăn gì. – Chơi: Chi chi chành chành, Lộn cầu vồng... 				
	– Trò chơi: Gà gáy, vịt kêu.	– Trò chơi: Chi chi chành chành.	– Trò chơi: Gà gáy, vịt kêu.	– Trò chơi: Chi chi chành chành.	– Đọc thơ: Đàn bò.


Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi – tập buổi chiều	– Chơi – tập: Tập cầm cốc uống nước.	– Chọn lô tô về các con vật có màu đỏ – màu vàng.	– Chơi – tập: Tập cầm thìa xúc cơm.	– Chọn tranh lô tô về các con vật.	– Xếp dọn đồ chơi.

Tuần 3: Những con vật sống trong rừng

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ – Thể dục sáng	<p>– Hướng trẻ vào các góc chơi: Cho trẻ chơi theo ý thích hoặc xem tranh về các con vật sống trong rừng với sự hướng dẫn của cô.</p> <p>– Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng (có thể là các con vật trẻ đã nhìn thấy ở sở thú hay nhìn thấy trên tivi, trong sách tranh,...).</p> <p>Tập thể dục sáng: Bài Thổi bóng.</p>				
Chơi – tập buổi sáng: <i>Chơi – tập cô chủ định</i>	<p>– Nhận biết con voi, con gấu.</p> <p>– Trò chơi: Bắt chước dáng đi của con gấu, con voi,...</p>	<p>– Hát: “Con chim hót trên cành”.</p> <p>– Trò chơi: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật.</p>	<p>– Nghe kể chuyện: “Chú gấu con ngoan”.</p> <p>– Trò chơi: Các chú chim sẻ.</p>	<p>– Bò chui qua cổng.</p> <p>– Chơi trò chơi: Thỏ nhảy múa.</p>	<p>– Dán những con vật yêu thích.</p> <p>– Nghe hát và vận động theo nhạc: “Chim bay”.</p>

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
<p><i>Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi thao tác vai: + Bác sĩ thú y. + Đi xem xiếc. - Tô màu, vẽ, nặn, xé dán về một số con vật sống trong rừng. - Nghe hát, múa, vận động theo nhạc các bài hát: “Con gà trống”, “Chim bay”. - Trẻ tập mở sách, lật từng trang sách xem các con vật. - Chọn tranh lô tô về các con vật (con vật to, con vật nhỏ). - Ghép hình, xếp hình các con vật. 				
<p>Hoạt động ngoài trời</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát các con vật trong vườn trường. - Tham quan sở thú, xem xiếc. - Bắt chước dáng đi con vật. - Đọc thơ, đồng dao, ca dao về các con vật. - Chơi vận động: Đi như gấu, bò như chuột; Bịt mắt bắt dê. 				
<p>Chơi – tập buổi chiều</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Bịt mắt bắt dê. - Tập rửa tay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Nu na nu nóng. - Tô màu con vật: con màu đỏ – xanh – vàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Bịt mắt bắt dê. - Xếp chuồng thú, công viên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Nu na nu nóng. - Trò chuyện về ích lợi của các con vật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe đọc thơ: “Con Công”. - Xếp dọn đồ chơi.

Tuần 4: Những con vật sống dưới nước

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
<p>Hoạt động</p>					
<p>Đón trẻ</p> <p>–</p> <p>Thể dục sáng</p>	<p>– Trò chuyện với trẻ về các con vật sống dưới nước.</p> <p>– Chơi đồ chơi các con vật sống dưới nước.</p> <p>– Xem tranh, ảnh, sách truyện tranh về các con vật sống dưới nước.</p> <p>– Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ ở nhà và ở trường.</p> <p>Tập thể dục sáng: Bài Thổi bóng.</p>				
<p>Chơi – tập buổi sáng:</p> <p><i>Chơi – tập cô chủ định</i></p>	<p>– Nhận biết con cá, con tôm, con cua.</p> <p>– Trò chơi: Con gì biến mất?</p>	<p>– Xé dán đàn cá.</p> <p>– Trò chơi:Ếch nhảy, cá bơi về nhà.</p>	<p>– Đọc thơ: Rong và cá.</p> <p>– Chơi trò chơi vận động: Cá bơi.</p>	<p>– Bật tại chỗ. Trò chơi âm nhạc: “Tai ai thính”.</p>	<p>– Dạy hát: “Cá vàng bơi”.</p> <p>– Hát và vận động theo bài hát: “Cá vàng bơi”.</p>
<p><i>Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích</i></p>	<p>Trò chơi thao tác vai:</p> <p>+ Cửa hàng bán các con vật sống dưới nước.</p> <p>+ Nấu các món ăn từ cá.</p> <p>– Hát, làm động tác minh họa một số bài hát về các con vật sống dưới nước, đọc thơ, ca dao, đồng dao.</p> <p>– Quan sát các con vật nuôi, bể cá.</p> <p>– Xem sách tranh, xem ảnh về các con vật sống dưới nước.</p> <p>– Chơi lô tô chọn con vật theo nơi sống,...</p>				
<p>Hoạt động ngoài trời</p>	<p>– Quan sát các khu vực trong trường, quan sát bể cá (nếu có), cho cá ăn.</p> <p>– Đọc đồng dao, ca dao về các con vật sống dưới nước.</p> <p>– Nhật lá rơi, xé hình các con vật sống dưới nước.</p> <p>– Chơi vận động: Con gì biến mất?;Ếch dưới ao.</p>				

Chơi – tập buổi chiều	<p>– Trò chơi: Dung dăng dung dề.</p> <p>– Trò chuyện về ích lợi của các con vật sống dưới nước.</p>	<p>– Trò chơi: Lộn cầu vòng.</p> <p>– Xây bể cá, ao thả cá.</p>	<p>– Nghe đọc thơ: “Con cá Vàng”.</p> <p>– Chọn tranh lô tô (con vật to – con vật nhỏ).</p>	<p>– Lắp ráp, ghép hình các con vật sống dưới nước,...</p> <p>– Trò chơi vận động: Về đúng nhà.</p>	<p>– Quan sát bể cá cảnh, trò chuyện, nhận xét về hình dáng, màu sắc, ... của các con cá cảnh.</p> <p>– Xếp dọn đồ chơi.</p>
-----------------------	--	---	---	---	--

* *Gợi ý kế hoạch tuần 1: Những con vật nuôi trong gia đình*

Đón trẻ – Thể dục sáng	<p>– Trò chuyện về một số con vật nuôi ở gia đình:</p> <p>Giáo viên gợi ý cho trẻ kể về các con vật nuôi mà trẻ biết: tên gọi, đặc điểm nổi bật của chúng (tiếng kêu, con vật có mấy chân, các bộ phận chính của con vật, cách di chuyển,...), ích lợi của chúng. Có thể đặt các câu hỏi sau đây: Đây là con gì? Nhà em nuôi con gì? Nó có mấy chân? Tiếng kêu của nó như thế nào? Nó thích ăn gì? Nuôi nó để làm gì?</p> <p>– Chơi trò chơi: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật.</p> <p>– Nghe hát bài: “Chú mèo”.</p> <hr/> <p>– Bài tập thể dục: Thổi bóng.</p> <p><i>Mục đích:</i> Tập thở sâu, phát triển cơ bắp, rèn luyện khả năng thực hiện bài tập theo yêu cầu của cô.</p> <p><i>Chuẩn bị:</i> Mỗi trẻ 1 quả bóng đường kính 15– 20cm.</p> <p><i>Tiến hành:</i> Cho trẻ đi vòng quanh nơi tập 1 – 2 vòng, trẻ lấy bóng và đứng thành vòng tròn để tập.</p> <p>• Động tác 1: Thổi bóng (tập 3 – 4 lần)</p> <p>Tư thế chuẩn bị: Trẻ đứng thoải mái, bóng để dưới chân, 2 tay chụm lại để trước miệng.</p> <p>Tập:</p> <p>+ Cô nói: “Thổi bóng”, trẻ hít vào thật sâu, rồi thở ra từ từ, kết hợp 2 tay cũng dang rộng ra từ từ (làm bóng to).</p>
------------------------	---

	<p>+ Trở lại tư thế ban đầu.</p> <p>• Động tác 2: Đưa bóng lên cao (tập 3 – 4 lần)</p> <p>Tư thế chuẩn bị: Trẻ đứng tự nhiên, 2 tay cầm bóng để ngang ngực.</p> <p>Tập:</p> <p>+ Cô nói: “Đưa bóng lên cao”, trẻ 2 tay cầm bóng đưa thẳng lên cao (nhấc trẻ).</p> <p>+ Cô nói: “Bỏ bóng xuống”, trẻ đưa 2 tay cầm bóng về tư thế ban đầu.</p> <p>• Động tác 3: Cầm bóng lên (tập 2 – 3 lần)</p> <p>Tư thế chuẩn bị: Trẻ đứng chân ngang vai, tay thả xuôi, bóng để dưới chân.</p> <p>Tập:</p> <p>+ Cầm bóng lên: Trẻ cúi xuống, 2 tay cầm bóng giơ lên cao ngang ngực.</p> <p>+ Để bóng xuống: Trẻ cầm bóng cúi xuống, đặt bóng xuống sàn.</p> <p>• Động tác 4: Bóng nảy (tập 4 – 5 lần)</p> <p>Tư thế chuẩn bị: Trẻ đứng thoải mái, 2 tay cầm bóng.</p> <p>Tập:</p> <p>+ Trẻ nhảy bật tại chỗ, vừa nhảy vừa nói: “Bóng nảy”.</p> <p>+ Kết thúc, cho trẻ đi nhẹ nhàng một vài vòng quanh lớp rồi chuyển sang hoạt động khác.</p>
	<p>* <i>Hoạt động 1. Các con vật bé yêu thích</i></p> <p><i>Trò chơi:</i> Bắt chước tiếng kêu của các con vật.</p> <p><i>Mục đích:</i> Trẻ nhận biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của con gà trống, gà mái, con vịt và ích lợi của chúng.</p> <p><i>Chuẩn bị:</i></p> <p>– Một vài con vật quen thuộc với trẻ như: 1 con gà trống, 1 con gà mái và 1 con vịt nhốt trong chuồng.</p> <p>– Đồ chơi về các con vật trên.</p>

<p>Chơi – tập buổi sáng:</p> <p>Chơi – tập cô chủ định</p>	<p><i>Tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Cho trẻ quan sát lần lượt con gà trống, gà mái, con vịt rồi hỏi trẻ các câu hỏi: Con gì đây? Nó kêu như thế nào? Cái gì đây? Con gì có mào đỏ? Con vịt có mào đỏ không? Con gà có bơi ở dưới nước không? – Cô đặt tiếp các câu hỏi rồi yêu cầu trẻ trả lời: Gà trống gáy như thế nào? Gà trống hay gà mái có mào đỏ?... Khuyến khích trẻ trả lời để nhận ra tên gọi và một số đặc điểm của các con vật như: <ul style="list-style-type: none"> + Gà trống gáy ò ó o... o, có mào đỏ, mỏ gà nhỏ, nhọn để mổ thóc. Chân gà có móng sắc, cựa nhọn,... + Gà mái kêu cục tác, cục tác, mỏ gà nhỏ, nhọn để mổ thức ăn, gà mái đẻ quả trứng tròn,... + Con vịt kêu cạc... cạc..., không có mào đỏ, mỏ vịt to, chân vịt có màng để bơi dưới nước. – Cô cũng có thể hỏi trẻ các câu hỏi: Con gì đấy? Kêu thế nào? Con gà gì đẻ trứng? Gà trống gáy thế nào? Gà mái khi đẻ trứng xong kêu thế nào? <ul style="list-style-type: none"> – Chơi trò chơi: <ul style="list-style-type: none"> + Làm gà trống vỗ cánh và gáy ò ó o... o. + Làm những chú vịt đi lại lạch bạch, lạch bạch và kêu cạc cạc. + Cho gà, vịt ăn. <hr/> <p><i>* Hoạt động 2. Dạy hát: “Chú mèo”</i></p> <p><i>Trò chơi: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật</i></p> <p><i>Mục đích:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Trẻ biết hát cùng cô, hát vui tươi. – Biết chơi trò chơi. <p><i>Chuẩn bị:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Mũ các con vật: chó, mèo, gà,... – Băng cát-sét. – Tranh con mèo để trẻ tô màu.
--	---

	<p><i>Tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Cô cho trẻ chơi trò chơi: Hãy bắt chước. – Cô quy định: Khi cô đội mũ con vật nào lên đầu, các em hãy bắt chước tiếng kêu và dáng điệu của con vật ấy. + Cô đội mũ con gà– Cả lớp đứng dậy vươn người lên phía trước và gáy ò ó o... o. + Cô đội mũ con chó– Cả lớp kêu gâu... gâu... gâu. + Cô đội mũ con mèo – Cả lớp kêu meo, meo, meo và hai tay giả vuốt râu. – Dạy hát: Chú mèo. <p>Cô hát bài hát vui tươi, dí dỏm. Vừa hát cô vừa kết hợp làm điệu bộ minh họa. “Chú mèo là bạn em. Khi vui chú kêu meo meo. Những lúc buồn chú lại kêu mèo mèo”.</p> <p>Cô đố trẻ đó là bài hát gì và nói đến con vật gì.</p> <p>Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>Cô hát to, chậm, rõ lời, cho trẻ hát theo cô từ đầu đến hết bài hát.</p> <p>Cô chú ý giai điệu hai câu hát meo meo, mèo mèo, cao độ khác nhau. Để giúp trẻ hát vui tươi, trong quá trình học hát, cô có thể kết hợp làm động tác minh họa; trẻ vừa hát vừa bắt chước theo.</p> <p>Cô cho một nhóm trẻ hát, nhóm còn lại làm điệu bộ minh họa...</p> <ul style="list-style-type: none"> – Kết thúc, cô cho trẻ nghe băng bài hát “Chú mèo” và tô màu tranh con mèo ở các góc chơi. <hr/> <p><i>* Hoạt động 3. Kể chuyện “Quả trứng”</i></p> <p><i>Mục đích:</i> Trẻ hiểu nội dung truyện, kể lại được truyện.</p> <p><i>Chuẩn bị:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Bộ tranh kể chuyện “Quả trứng”. – Bộ trang phục để trẻ diễn kịch gồm: mũ đội có hình con gà trống, con lợn, con vịt con, mô hình quả trứng. <p><i>Tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Cô gây hứng thú cho trẻ khi nghe kể chuyện bằng cách cho trẻ xem tranh quả trứng và đoán xem quả trứng đó của con gì.
--	--

	<p>– Cô kể chuyện thật diễn cảm, nhấn mạnh ở các từ, các câu có tiếng kêu của các con vật, trò chuyện về nội dung truyện: Đò là quả trứng của con gì? Tại sao lại biết đấy là quả trứng của con vịt? Con gì lò đầu ra khỏi quả trứng? Vịt con kêu thế nào?</p> <p>– Cho trẻ nghe lại truyện, trò chuyện về diễn biến của truyện: Con gì nhìn thấy quả trứng trước? Thấy quả trứng, gà trống đã làm gì? Gà trống hỏi thế nào? Lợn con làm gì? Lợn con bảo thế nào? Quả trứng làm sao? Con gì chui ra khỏi quả trứng? Vịt con kêu thế nào?</p> <p>– Cô kể lại truyện để trẻ nhắm theo cô.</p> <p>– Cho trẻ kể lại truyện (có sự giúp đỡ của cô giáo).</p> <hr/> <p><i>* Hoạt động 4. Ném bóng về phía trước bằng một tay</i></p> <p><i>Mục đích:</i> Phát triển sức mạnh cơ bắp của tay. Phối hợp vận động tay – mắt.</p> <p><i>Chuẩn bị:</i> Cô vẽ một vạch dài AB trên sân để làm mốc cho trẻ đứng ném, một số bóng nhỏ vừa tay trẻ cầm.</p> <p><i>Tiến hành:</i></p> <p>– Khởi động: Cho trẻ đi hoặc chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh nơi tập khoảng 1 phút.</p> <p>– Trọng động:</p> <p>+ Bài tập phát triển chung: Có thể chọn một số động tác trong bài Thể dục sáng, mỗi động tác thực hiện 2 lần.</p> <p>+ Vận động cơ bản: Ném bóng lên phía trước – Trẻ đứng chân trước chân sau, một tay cầm bóng đưa lên cao (bàn tay cao hơn đầu) dùng sức ném mạnh tay cho bóng bay xa về phía trước. Động viên trẻ cố gắng ném mạnh. Mỗi trẻ thực hiện ném 2 – 3 lần (chú ý đổi tay ném).</p> <p>+ Chơi trò chơi: Nhảy Thỏ.</p> <p>– Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng theo cô ra sân chơi.</p> <p>– Kết thúc: Cho trẻ chơi trò chơi Nhảy thỏ.</p>
--	---

	<p><i>* Hoạt động 5. Tô màu “Con mèo”</i></p> <p>Vận động theo nhạc “Con gà trống”</p> <p><i>Mục đích:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Thích thú tham gia vào hoạt động tô màu. – Tập tô màu con mèo. <p><i>Chuẩn bị:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Mỗi trẻ: Bức tranh vẽ con mèo (hình vẽ to, ít chi tiết), bút sáp màu. – Đồ chơi con mèo. <p><i>Tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> – Cô bắt chước tiếng kêu của con mèo: Meo... meo... meo... rồi đố trẻ đoán xem đó là tiếng kêu của con gì. Sau đó, cô đặt con mèo đã chuẩn bị ra trước mặt trẻ và hỏi: Đây là con gì? Con mèo có màu gì? Con mèo kêu như thế nào? – Cô tô tranh con mèo cho trẻ xem: Cô tô kín hình con mèo. – Trẻ tô: Cô nhắc trẻ không ấn mạnh bút, không tô chòem ra ngoài hình và gợi mở khuyến khích trẻ trả lời câu hỏi: Em tô cái gì? Con mèo của em tô có màu gì? Em có thích con mèo em vừa tô không?... – Kết thúc: Cô cùng trẻ vận động theo nhạc bài: “Con gà trống”.
<p><i>Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> – Xếp chuồng cho chó, mèo,... – Dán tai cho thỏ, đuôi cho chó, mèo,... – Nặn thức ăn cho gà, vịt,... – Kể chuyện: “Thỏ con không vâng lời mẹ”. – Xem tranh ảnh, băng hình về các con vật. – Chơi tự do ở các góc theo ý thích.
<p><i>Hoạt động ngoài trời</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> – Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành. – Quan sát thời tiết. Trò chuyện với trẻ về cách ăn mặc, trang phục phù hợp với thời tiết. – Đi dạo, quan sát góc thiên nhiên. Quan sát con chó, mèo, gà,... ăn gì. – Chơi Chi chi chành chành, Lộn cầu vồng,...

Chơi – tập buổi chiều	<ul style="list-style-type: none"> – Chơi trò chơi: Gà gáy, vịt kêu. – Trò chơi dân gian: Chi chi chành chành. – Tập cầm thìa xúc cơm, cầm cốc uống nước. – Chọn tranh lô tô về các con vật theo màu đỏ – màu vàng. – Nghe kể chuyện “Thỏ con không vâng lời mẹ”. – Tập xếp dọn đồ chơi và ra về.
--------------------------	---

Bài tập 12: Dựa vào gợi ý trên, bạn hãy lựa chọn một chủ đề và thiết kế kế hoạch giáo dục cho trẻ ở lứa tuổi này.

CÂU HỎI

Bây giờ, chúng ta có thể nói gì về kế hoạch giáo dục trẻ nhà trẻ? Bạn đã thay đổi suy nghĩ về việc giáo viên cần tự xây dựng kế hoạch giáo dục cho trẻ của lớp mình chưa? Bạn đã có thể xây dựng kế hoạch giáo dục cho trẻ nhà trẻ chưa?

TÓM TẮT MODULE

Vấn đề cơ bản của giáo dục mầm non là tôn trọng đời sống của trẻ và khuyến khích các hoạt động có tính chủ động của trẻ. Tuy nhiên, việc tôn trọng sự chủ động của trẻ không có nghĩa là để trẻ chơi những gì trẻ thích. Giáo viên chăm sóc – giáo dục trẻ trong khuôn khổ những mục tiêu và những triển vọng của giáo dục mầm non. Kế hoạch giáo dục có tính học thuật được lập với mục đích là đạt được các mục tiêu cụ thể thông qua đời sống của trẻ ở trường mầm non. Kế hoạch giáo dục được lập một cách cụ thể nhằm đạt được những mục tiêu đã quy định trong chương trình giáo dục nhà trẻ. Chúng chỉ ra “khi nào” và “những loại hoạt động nào” trẻ nên thực hiện với mục đích khuyến khích sự phát triển và đời sống của trẻ. Cố gắng tối đa để hiểu trẻ và đặc biệt là nhận ra những gì trẻ quan tâm, thái độ đối với cuộc sống, các trò chơi và mối quan hệ với giáo viên và các trẻ khác. Kế hoạch giáo dục được lập để trẻ có thể có được những trải nghiệm phù hợp với độ tuổi và giai đoạn phát triển của chúng.

Khi lập kế hoạch giáo dục trẻ nhà trẻ, giáo viên phải căn cứ trên kế hoạch năm học, đồng thời phải tính đến sự phát triển tâm vận động, khả năng, nhu cầu và hứng thú của trẻ; dựa trên điều kiện thực tế cuộc sống xung quanh trẻ trong thời điểm lên kế hoạch để thúc đẩy sự phát triển của trẻ. Trong kế hoạch, cần tạo điều kiện cho trẻ sử dụng các giác quan trong khi khám phá và hoạt động với đồ vật, đồ chơi, vật thật.

- Đối với trẻ độ tuổi 3 – 12 tháng: Kế hoạch được xây dựng cho từng trẻ, từng tháng tuổi và phụ thuộc vào sự phát triển tâm vận động của trẻ.
- Đối với trẻ độ tuổi 12 – 18 tháng: Xây dựng kế hoạch giáo dục tháng: các nội dung được xây dựng cho 1 tuần, các tuần kế tiếp lặp lại nội dung này nhưng yêu cầu giáo dục cao hơn.
- Đối với trẻ độ tuổi 18 – 24 tháng: Các nội dung được xây dựng cho 2 tuần: tuần 1 và tuần 3; tuần 2 và tuần 4 thực hiện lặp lại nội dung của tuần 1 và tuần 3 nhưng nâng cao các yêu cầu giáo dục.
- Đối với trẻ độ tuổi 24 – 36 tháng: Các nội dung được xây dựng theo chủ đề.
- *Hãy nhớ rằng:*
 - + Trẻ tạo ra tất cả các mối quan hệ khi chúng được tham gia tích cực bằng các giác quan của trẻ.
 - + Quan sát các hành động và sự phát triển của trẻ là vấn đề trọng tâm để xây dựng kế hoạch.
 - + “Việc học” của trẻ diễn ra mọi lúc, mọi nơi – không chỉ trong “bài học” hay “các sự kiện đã được lên kế hoạch”.



E. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình Giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
2. Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (Đồng Chủ biên), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non nhà trẻ (3 – 36 tháng)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.

3. Trần Thị Ngọc Trâm (Chủ biên), *Hướng dẫn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục trong trường mầm non theo chủ đề (24 – 36 tháng tuổi)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
4. Tài liệu bồi dưỡng, *Phát triển chương trình giáo dục có ý nghĩa cho trẻ nhỏ trong thế kỷ XXI*, Singapore International Foundation và Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương 1, 2007.
5. Bùi Thị Kim Tuyền (Chủ biên), *Các hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục mầm non mới)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
6. Trần Thị Ngọc Trâm (Chủ biên), *Các hoạt động khám phá khoa học của trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục mầm non mới)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
7. Hoàng Thị Thu Hương (Chủ biên), *Các hoạt động làm quen với toán của trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục mầm non mới)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
8. Lý Thu Hiền (Chủ biên), *Các hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục mầm non mới)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
9. Lương Thị Bình (Chủ biên), *Các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm xã hội cho trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục mầm non mới)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
10. Phạm Thị Tâm (Chủ biên), *Thiết kế các hoạt động học, hoạt động góc và hoạt động ngoài trời trong trường mầm non*, NXB Giáo dục, 2009.
11. Penny Tassoni, Kate Beith, *Nursery Nursing – A guide to work in early years*, Heinemann. Child Care. UK, 1999.
12. Penny Tassoni, *Planning play and the early years*, Heinemann. Child Care. UK, 2005.
13. Các website
 - http://www.ehow.com/how_5218323_plan-preschool-curriculum.html;
 - <http://www.funlessonplans.com>;
 - <http://www.kindercare.com/our-programs>